GIÁ BÁO NGÀY THỨ SỐ 2890 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ TƯ 3 NOVEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 1761

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	2$00	5$50	2$60	1$00
Ngoại-quốc	3 00	8 50	4 00	1 50
Các làng và các công-sở	14 00	7 00	3 50	
	10 00	5 00	2 50	

Bản mua báo sẽ kể từ ngày 1er hoặc ngày 15 mỗi tháng. Ai ngỏi mua báo xin gửi trả chỗ nên trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
Petites annonces classées. . . : 0$20 la ligne

Một cách cần-thiết ở sự chấn-hưng quốc-văn

Trước đây kỳ giả đã có bàn qua về cách viết chữ quốc-ngữ, mong rằng bà con ta khi viết chữ, lưu ý đến một tí, cho chữ viết được thống đồng có qui tắc, người trong nước không đến nỗi ở khác xứ, nói khác tiếng, mà không thông hiểu được nhau, tuy rằng chữ quốc-ngữ bây giờ, thể cách chưa có, chưa có tòa Hàn-lâm công nhận như ở các nước, nhân dân đều phải tuân theo một lối, nhưng nếu người trong nước khi viết, ai cũng để ý đến, theo cách thức người khác đã dùng nhiều, đã thành thói quen, tui cũng có thể tạm gọi là thư đồng văn, mà mong có ngày thành ra văn tự riêng của một nước được. Bây giờ kỳ giả lại xin bàn qua cách nói, mong rằng bà con ta khi nói cũng nên để ý sửa sang một đôi chút, cho câu nói của ta được gọn gàng và đúng mẹo luật, chau chuốt cái nền quốc-văn của mình một ngày một tốt-đẹp thêm ra.

Nước nào cũng thế, tiếng nào cũng thế, tuy giọng nói khác nhau, điệu nói khác nhau, cách nói khác nhau, nhưng đã lập thành ra một câu, tất phải đủ nghĩa đủ tiếng, mà tiếng dùng ở trong câu, tất phải cho liền nghĩa cho đúng nghĩa. Ta xưa kia theo học chữ nho, phàm văn-chương sách vở, từ phú thi ca, đơn từ giấy má việc quan và việc tư, toàn dùng chữ nho cả, còn tiếng mình thì chỉ dùng trong khi nói chuyện, và những công việc lẳng xẳng, (thơ văn bằng quốc-âm có cũng đã lâu, nhưng xưa kia còn ít lắm, chẳng qua những người có tài riêng, cao hứng làm chơi, trong nước cũng không mấy người ham, mấy người chuộng, còn đến dùng tiếng ta làm văn xuôi, thì xưa kia thật chưa có), đã cho là nôm na cục mịch, chẳng qua hiểu được nhau thì thôi, còn ai cần gì mà phải sửa sang chau chuốt, không những là những người ít học thức không có văn-chương thì gặp sao nói vậy, ba tiếng nào dùng tiếng ấy, có biết lựa chọn tiếng dùng có đúng hay là không đúng, câu đặt có dễ hiểu hay là không hiểu, ngay những người có học thức biết văn-chương, phần nhiều khi nói cũng không để ý đến. Ấy vì thế mà ở buổi quốc-văn đương thịnh hành, tiếng chấn hưng quốc-văn thường nghe nói luôn, mà tiếng Nam ta, câu nói vẫn chưa được lịch sự, nghĩa lý vẫn chưa được gãy gọn, vẫn chưa có cái thể thống nhất định.

Có người nói: «Tiếng nói chỉ là một cái dấu hiệu vô hình, người ta dùng để tỏ ý của mình, quí hồ hiểu được nhau thì thôi; tiếng Nam ta lại rất là giản tiện, không có mẹo luật bó buộc gì. Người ta thường nói rằng lời nói bay đi, chữ viết còn lại, lời nói có phải là văn chương, có ai ghi chép lại đâu, mà phải sửa sang làm chi cho thêm phiền». Phải, đã đành rằng lời nói bay đi, miễn cho người nghe hiểu được thì thôi, chớ có cần gì phải biết rằng chắp tiếng lại mà thành câu, chắp câu lại mà thành văn, không cứ văn tây hay là văn tàu, không cứ văn xưa hay là văn nay, vẫn cốt phải lý tưởng cho cao, giàn xếp cho khéo, mà luyện chữ và luyện câu, cũng là một việc quan trọng ở trong phép làm văn. Kia xem ngay như tiếng Pháp, tiếng dùng thật là tinh, cân đặt thật có phép tắc, những người học giỏi mà lại có tài nói, thì một câu chuyện nói thường, hay là vài hàng chữ viết chơi, cũng đều có thú vị, nghe rất êm tai đọc rất sướng miệng, có thể ghi nhớ vào trong óc được lâu. Đó cũng nhờ về cái tiếng nói đã sửa sang đẽo gọt, đã có nền nếp sẵn rồi, những người có thiên tài, có học thức, lại tập quen từ thuở bé, cho nên mở miệng thì thành văn. Ở nước ta xưa kia, sách vở chưa có, văn chương cũng không, (tuy cũng có văn chương, nhưng chỉ dùng làm văn vẩn, chớ văn xuôi thì tiếng nói đã sửa sang đẽo gọt, đã có nền nếp sẵn rồi, những người có thiên tài, có học thức, lại tập quen từ thuở bé, cho nên mở miệng thì thành văn. Ở nước ta xưa kia, sách vở chưa có, văn chương cũng không, (tuy cũng có văn chương, nhưng chỉ dùng làm văn vẩn, chớ văn xuôi thì thật chưa có), tiếng nói chỉ dùng trong khi nói chuyện, như đã kể ở trên kia, thì thật cũng không cần gì phải xem xét, phải sửa sang, phải rèn tập đẽo gọt làm chi cho phiền nhiễu. Nhưng nếu muốn chấn hưng quốc-văn, cho tiếng mình đứt thành ra văn tự riêng của một nước, đủ để chép sách, đủ để làm văn, thì tất phải để ý vào những tiếng nói và phép đặt câu, đừng có cho là nôm na mà gặp sao hay vậy. Vậy mong rằng những người dạy quốc văn ở các trường học, cùng là các bực cha mẹ cầm quyền giáo dục ở trong gia đình, thường nên giảng dụ cho con em hiểu những cách luyện tiếng đặt câu, dẫu khi nói chuyện thường, cũng nên lưu ý. Kỳ giả nói như thế, không phải là lặt vặt tủn mủn, bảy những chuyện khó khăn vào những việc không cần thiết gì. Nhưng không phải thế, quốc-văn của ta mới là buổi bắt đầu, những người có ý muốn chấn hưng, thì phải dò xét cho tột kỳ, hoặc là dịch sách tây sách tàu để làm cho giàu tiếng thêm, hoặc là sưu tập biên tập thành ra tự điển, cho tiếng nói và cách viết có qui tắc, đó là những việc cần thiết, ai cũng biết rồi, còn những việc luyện tiếng luyện câu, là một phép quan trọng trong việc văn-chương, thì thường không ai để ý đến. Xin bà con ta đừng cho làm lặt vặt tủn mủn mà quên phắng, đó cũng là giúp đỡ cho con em ta về lối văn-chương sau này.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 29 Octobre 1926

Nước Pháp

Giao-ước Locarno

Quan báo đã đăng bản lệnh công-bố giao ước Locarno

Một cuộc bay

Hai phi-hành-gia Costo và Rignot đã khởi-hành để chiếm khỏi thế-giới về cuộc bay xa không đỗ, bay về phía Viễn Đông.

Cải chánh cách kiểm nước

Nhờ về sự thanh giảm chi tiêu, ngay trong năm 1927 này sẽ kiểm-nước được 116 300 000.

Quan-báo có đăng các bản lệnh quan-hệ về bộ thuộc địa, bãi nhà đo chức trong ngạch đô-lạc, từng mấy khoản thuế ở thuộc-địa như sau này: các giấy nhận thực khai-sinh, các giấy nhận con, các giấy nhận thực khai-tử phải nộp thuế là 2$50; các giấy nhận thực khai giá-thú, giấy nhận thực con nuôi, các giấy đăng ký từ án phải nộp thuế là 5 quan.

Việc giao tế với nước Đức

M. Briand hội kiến với M. Von Hoesch đại-sứ nước Đức, có nhắc lại cái lý-thuyết của M. Berthelot, tổng thư-ký tại bộ ngoại giao nói rằng lời bàn đem các trái đơn nước Đức làm ngân đơn giao dịch không thể thi-hành được. Ông Briand lại có nói muốn lập một bản giác-ước Pháp-Đức, thì nước Đức phải tìm hiểm các điều kiện khác, khiến cho nước Pháp được hưởng các điều lợi hà vào việc bất trả-binh ở Rhénanie.

Ở Berlin có tin rằng quan đại sứ nước Đức cứ giữ lời bàn về việc đem các trái đơn Đức làm ngân đơn giao-dịch. Chánh-phủ Đức lại tuyên-cáo rằng tin đồn rằng quan đại-sứ Đức ở Londres có vận-động với chánh phủ Anh để xin cho việc thi-hành các khoản hòa-ước về việc thanh giảm quân-bị được nhẹ bớt đi, là một tin đồn sai.

Nước Nga

Các phong pháp tài chánh

Trong bản tờ trình của M. Rykoff tại cuộc hội-nghị cộng-sản có nói: Muốn mở-mang kỹ-nghệ, thì trích tiền về lợi tức kỹ-nghệ, trích tiền ở các quỹ trừ kim, và một một trái khoản trong nước, mà vẫn không đủ tiền tiêu, thì sẽ phải dùng đến các phương-sách tài-chánh khác.

Nước Đức

Người Đức với nước Áo

Các hội-viên tại cuộc hội-nghị kinh tế của đảng thứ dân Bavière có khẩn khoản xin hết sức vận-động để thực hành việc đem nước Áohợp với nước Đức.

Việc triệt quân-bị

Có tin rằng bản tờ trình của hội-đồng các quan đại sứ về việc triệt quân-bị làm cho nước Đức tuyệt-vọng. Chánh-phủ Anh có khuyên nước Đức nên thi-hành những khoản sai-ước.

Nước Bỉ

Kỷ-niệm việc chiến tranh

Tại tất cả các trại binh nước Bỉ đều làm lễ trịnh trọng kỷ-niệm việc trận đánh nhau ở Yser.

Nước Anh

Việc kinh-tế

Tại một cuộc hội-nghị của đảng tự-do, M. Lloyd George có nói đến cuối tháng Décembre này, thì cuộc thương mại sẽ mất quân-bình, và nước Anh sẽ phải vay tiền của ngoại-quốc.

Hội liên-hiệp các kỹ-nghệ hóa học đã thành-lập, do Sir Alfred Mond chủ-trương. M. Alfred Mond có công-bố rằng hội liên-hiệp không có tìm cách tăng giá bán hàng hóa lên, hay là chiếm lấy độc quyền kia khác, nhưng là để lợi dụng tư-bản và nhân-tài của các nghề kết-liên với nhau, và để theo giảm các khoản chi-tiêu đi.

Việc hàng không

Hội-đồng đế quốc đã quyết-nghị thi hành cái chánh-sách nước Anh, và các thuộc quốc hết sức học tập với nhau để mở mang việc thương-mại hàng không. (*Indopacifi*)

QUAN TOÀN-QUYỀN VARENNE Ở PHÁP

Ngày 30 Octobre

Trước khi quan Toàn-quyền Varenne khởi-hành ở Marseille đi Paris phòng thương-mại thành Marseille có nghênh tiếp ngài. Quan Toàn-quyền thuật lại công việc chánh trị của ngài trong mười tháng nay, từ tọa đăng-thanh biệt đường tinh.

Quan Toàn-quyền tới Paris buổi sáng hôm nay. Có quan chánh văn-phòng Lorech đi ra mặt quan tổng-trưởng bộ thuộc-địa, các quan Toàn-quyền Olivier, Carde và Charles, M. Diagne, nghị-viên đất Sénégal, các quan chánh giám-đốc tại bộ thuộc-địa, nhân viên chức thuộc địa, các nhà thương-mại Đông dương, ông quân-ly về tuyển điện A. R. I. P. và các bạn riêng ra đón quan Toàn-quyền ở nhà ga Lyon.

Các báo đều đăng, và khen ngợi mọi lời tuyên bố của quan Toàn-quyền Varenne về tình tạo Đông-dương. (A. R. I. P.)

Việc Trung-hoa

Ngày 27 Octobre

Tưởng-giới-Thạch bị thương

Bắc-kinh. — Cứ như tin ở Hương-cảng thì Tưởng-giới-Thạch bị thương đã chết rồi.

Thượng-hải. — Lại có tin rằng Tưởng giới-Thạch bị trọng thương. Đã đòa một ý sĩ ở Cửu-kinh đến. Tôn-truyền Phương báo tin Tưởng-giới-Thạch bị thương ở ông châu, và ở sánh tay. Một tin khác nói rằng Tưởng-giới-Thạch đã vào một nhà thương Hoa-kỳ và sắp bị mổ sau châu.

Chánh-phủ Quảng-châu

Quảng-châu. — Các quan ở Quảng-châu đã gửi giây thép cho Uông-tinh-Vệ hiện nay ngồi đâu ở Pháp, mời Uông trở về ngay để chủ-tuyên chánh chánh-phủ quốc-dân ở Quảng-châu.

Tàu chiến Anh

Tàu chiến Anh tên là *Castor* sang Trung-hoa đã tới Singapour. Tàu *Carsfort* cũng đi Trung-hoa.

(Dịch báo Tây)

Tào-Côn thay Ngô-bội-Phu cầm quân

Vì cớ Ngô-bội-Phu sử tuyên ngôn hoài về việc phân công Nam quân mà mất không thấy sử động gì, xét ra là vì các tướng sĩ không chịu nghe mệnh lệnh Ngô, nên Tào-Côn phải đứng ra thay Ngô cầm quân. Tào lại trích của nhà ra một số tiền là 200 vạn đồng để trù bị việc phân công. Ngày 18 octobre Tào đã đến nhận chức tại bộ tổng-tư-lệnh.

Về tin Tưởng-giới-Thạch bị thương

Tôn-truyền Phương có điện rằng Tưởng-giới-Thạch trong khi đốc chiến tại trận địa ở gần Đông-nguyên sọ, bị thương ở vai và ở đùi, con mạng còn Tưởng còi cũng bị đạn ở bụng. Tưởng bị thương luyết ra nhiều lắm. Hiện đã do thầy thuốc riêng của Tưởng chữa. Tưởng cần phải tĩnh dưỡng nên tháng mới có thể bình-phục được.

Đảng Phụng-thiên hết sức suy cử Trương tác-Lâm

Các yếu-nhân đảng Phụng-thiên bãi sức vì Trương mưu chiếm chính quyền trung-ương. Bởi với phương diện đông nam bây giờ giữ cái thế-độ quan vọng, không ra quân vội. Nếu Phùng-ngọc-Thường không lấn vào tỉnh Một cap nhỏ cũng không tiến đánh. Xin mời Trương nên mau mau về Bắc-kinh lấy cái danh nghĩa là đại-biểu công dân để chỉ-trì chính cục.

(*Dịch báo Tàu*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin nghị làm ơn chỉ bảo cho tôi việc như sau này:

Duyên tôi có người cháu tài gả cho tên X là người bản xứ, khi đem đồ cưới phải tốn tất cả mười đồ 40$00 mà có vào sổ giá trị hẳng chữ như cũ (cách độ 10 năm nay) bây giờ tên X qué bỏ, nhưng không bỏ thật, bỏ lừng, mà giả cách thì tên X, không nhận, vậy nàm người đã lên kiện quan tòa án độ nhị cấp bên tinh khiến tổ sự tính đã giá cấu, nhưng không xong, vì tên X. đi làm xa vắng, bây giờ tên X. đã về làng, bỏ gặp cháu gái tôi ở đâu thì đánh chửi đấy, tính thật là khó chịu.

Vậy làm thế nào để giá của tên X, được bên ở đâu? làm cách thế nào để khỏi đã tụy người làng, cho đỡ tiêu tánh phí, mà giá của tôi hết bao nhiêu tiền? Nếu giá của tên X. có tính không nhận thì làm thế nào?

LỜI ĐÁP. — Phải làm đơn xin lỗi thưa tại tòa án đệ-nhị cấp ở tỉnh và bỏ hết duyên cớ gì mà xin bỏ. Không cần phải xin trả của mà cũng không phải trả. Phàm những tiền bạc và đồ nữ-trang của nhà trai đem dẫn cưới, thì lúc bỏ nhau bên nhà gái không phải trả. Lại muốn đỡ tiền phiền thì cứ khai việc đợi tòa xử, bất kỳ ai đòi đồng nào cũng đừng cho.

Pb. h-L.

QUAN LÍNH-SỰ ROBERT BỊ HẠI

Ngày 1er novembre

M. Robert lính sự Pháp ở Long-châu, và quan cai-trị Cadet, khởi hành ở Long-châu hồi 6 giờ sáng chủ nhật, đi một cái ô tô, do một người thì sở Nam-quan mấy, đến hồi 2 giờ 30 bị một bọn cướp dinh ở miền ấy từ hòm trong ra đánh cướp ở chỗ gần King-Hang-Ngao, cách Long-châu 22 kilomètres.

Được tin một người lính bộ-hộ cho sở ô tô vận tải Mao-sanh chạy từ Long-châu đến Lạng-sơn, báo rằng đi đường có thấy một cái ô-tô bị gãy thì các quan Trung-hoa ở Long-châu liền cho một đội lính đi ô-tô đưa viên thầy thuốc, và viên thư ký Trung-hoa của bộ lính sự đến chỗ ấy.

Thì thể quan lính-sự Robert bị trúng hai viên đạn ở đầu và ở bụng thấy bỏ ở một cái đường nhỏ đi xuống lạch gần đường cái; còn M. Cadet, và người tài sĩ tại không thấy đâu. Bổ hành lý bị cướp mất.

Đã cử ngay một đại đội Trung-hoa 400 người đến và hồi 14 giờ thì tới nơi. Thì thể quan lính sự Robert đã đem về tòa công-sứ Lạng-sơn, và đã tới nơi hồi 21 giờ.

Ban đêm vẫn tìm tòi các nơi nhưng bặt tăm tích M. Cadet, và người tài xế, M. Cadet và người tài xế, bị quân cướp bỏ ở trên con đường Minh-Ning, hồi 22 giờ, đi bộ 25 giờ đồng hồ trong một miền rừng núi khó khăn, thì đã tới Long-châu ngày 1er Novembre hồi 9 giờ sáng, được bình an vô sự.

Quan cai trị Cadet mới được bộ ngoại giao công nhận cho quản đốc bộ lính sự Long-châu thế cho quan lính sự Robert, được hồ đi Mông-tự thì đã nhận việc rồi, và hôm 1er Novembre 1926 quyền hết.

Sáng ngày thứ tư sẽ rồi đám quan Robert ở Hanoi. Các quan tỉnh Quảng-tây, xem cách hành động trong việc này, thì không có lẽ bảo là không thành thực được, có xin phép cử người đặc phái đại diện đến đưa đám.

Chiều hôm nay quan Toàn-quyền cùng quan Thống sứ Bắc-kỳ, có đến tế tâm Robert phu-nhân hiện ở Hanoi để thay lời chánh-phủ Đại-quốc chia buồn với phu-nhân.

Thi-thể quan lính sự Robert đã đem ở Lạng-sơn về Hanoi sáng hôm nay. Trước khi rước đi có đặt lễ long-trọng tết cả các viên chức Lạng-sơn và nhân dân có đến dự lễ đông lắm; quan công-sứ Lạng-sơn có đọc lời tế thật. Có một đội lính khố xanh, do một viên quan đốc, theo đi hộ vệ. Trên tàu có sắt hoa và kèo cờ.

Có tin rằng đại lính Trung-hoa đi đánh tan cướp hại quan lính sự đó, đã đánh nhau với toán cướp ấy, nhưng chưa rõ kết cục ra làm sao.

A. R. I. P.

Sau cùng có tin rằng hồi 8 giờ sáng ngày mai, sẽ cất đám khởi hành tại nhà ga Hà-nội.

CÁI VẤN-ĐỀ TRUNG-HỌC

Trong vô tuyến điện ngày hôm nay có nói ông Henri Bérard nguyên tổng-trưởng bộ giáo dục có hẹn cho ông Herriot tổng-trưởng bộ giáo-dục đương chức rằng ông sẽ chất vấn về việc ông Herriot có ý làm cho các trường Trung-học phải chịu cái ảnh hưởng của các phương-pháp giáo-dục tiểu-học.

Lại có tin rằng M. Humbert Besse diễn thuyết tại hội Han-lâm thuộc-địa nói về việc trung-học ở Đông-dương có bày tỏ mọi lẽ về việc đem các thứ chữ Á đông học thế vào chữ Grec và chữ Latin.

VIỆC HANOI

Thuế : Hỏi

7 giờ 25 độ
15 giờ 26 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	11$30
— nhì, —	10 80
— ba, —	9 80
Khoai hạng nhất;	6 30
Bắp ngô —	6 20

Giá hạn. — Kể từ ngày 2 Novembre 1926, giá hạn ở kho Nhà nước Hanoi là 19$,00.

Vật giá quốc tế :

Ngày 26 Octobre 1926

3 %. hoàn dần	64	40
3 1/2 %.	83	20
4 %. vĩnh viễn 1917	46	25
4 %. » 1918	45	30
6 %. » 1920	66	50
5 %. hoàn dần 1920	70	65
4 %. 1925	87	10

Ngày 29 Octobre 1926

3 %. vĩnh-viễn	49	70
5 %. 1915-1916	57	25

Ngày lễ kỷ-niệm chiến sĩ trận-vong tại Hanoi. — Nhân ngày lễ cầu hồn, tại Nhà-thờ Hanoi có làm lễ trọng-thể. Quan quyền Toàn-quyền Pasquier, quan Thống-soái Andlauer, quan quyền phó Toàn-quyền Lavit, quan Thống-sứ Robin cùng các quan văn võ và các nhà thân-thương Pháp đến dự đông lắm. Hồi 9 giờ rưỡi, quan quyền Toàn-quyền và các quan đều xuống nghĩa-địa Tây ở đường Huế. Ngài có đặt một vòng hoa tại chân đài kỷ-niệm. Ông hội-trưởng hội các nhà cựu-chiến-binh, quan Đốc-lý Hanoi rồi đến ông đại-biểu dân Pháp tại Trung-kỳ là M. de Monpezat đều có đọc diễn-văn. Lễ xong rồi, quan Toàn-quyền và quan Thống sứ cùng các quan có đến viếng đài kỷ-niệm của các viên chức Tây trong ngạch khố-xanh và đặt vòng hoa tại chân tượng quan cố Toàn-quyền Van Vollenhoven.

Tại các đền chùa trong thành-phố theo như lệnh sức, sáng hôm nay đều có làm lễ độ vong cho các binh-linh Nam tử trận trong hồi Đại chiến và tất cả các đền chùa các tỉnh cũng vậy.

Quan Toàn-quyền đi kinh-lược tỉnh Hải-dương. — Như lời trong báo đã nói, sáng thứ sáu, sau khi quan Toàn-quyền Pasquier và quan Thống-sứ Robin xem xét mọi công việc hàn khẩu ở chỗ vỡ Lâm-do, thì các ngài do đường Bắc-ninh, xuống Sept-Pagodes, rồi xuống Hải-dương, để xem xét mọi chỗ vỡ và tình-hình các lạc-dân về tỉnh ấy.

Khi qua đại-lý Đông-triều, có các quan chức nghênh-tiếp, lính khố xanh đứng bồng súng chào, các ngài có dừng chân lại một lúc.

Đúng hồi 11 giờ, quan Toàn-quyền và quan Thống sứ đến Hải-dương, có đông các quan cả Tây Nam nghênh tiếp, lính khố xanh bồng súng chào, phường nhạc cử nhạc.

Bữa trưa, quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ xơi cơm tại tòa sứ. Đến 2 giờ chiều, các ngài đi xem chỗ hàn khẩu Kẻ-sặt, có quan dân và học-trò trường phủ Ninh-giang ra nghênh tiếp. Quan phủ sở-tại có đọc bài chúc-từ. Quan Toàn-quyền đáp lại, có khuyên quan dân nên gắng gỏi mà chống lại với cái thiên tai.

Hồi 4 giờ, các ngài lại lên ô-tô trở về Hanoi. Tới nơi thì đã tối quá rồi.

5 NGAY XEM HẾT PHONG CẢNH PARIS

Tích chuyện hay, rất lạ, lắm cảnh éo le tức cười.

Tại rạp Cinéma Palace Hanoi.

Từ thứ Tư 27 Octobre đến thứ Ba 2 Novembre 1926.

MÙA RÉT NĂM NAY.

1000 Pardessus bán chiều khách

Pardessus kiểu Hoa-kỳ cầu vai liền

có thắt lưng :	giải 1m10	giá 5 $ 40
»	» 1.05	» 5.30
»	» 1.00	» 5.20
kiểu Pháp	» 1.10	» 5.20
»	» 1.05	» 5.10
»	» 1.00	» 5.00

Quí khách nào muốn mua buôn xin hỏi giá riêng.

DEMANGE Hanoi.

Tin Cao-mên. — Theo như báo *Progrès Annamite* ở Saigon vừa mới ra kỳ tàu mới rồi thì trong ngày lễ kỷ-niệm Dân-quốc Trung-hoa tại Pnom-penh có xảy ra những chuyện chẳng hay.

Số là quan Đốc-lý Pnom-penh chỉ cho người Hoa-kiều rước đèn rước đuốc, chứ không cho rước sư tử long trọng như ở ngoài Bắc vừa rồi thì người Hoa-kiều lấy làm tức giận lắm, có rủ nhau đóng cửa hàng ba ngày để tỏ ý phản kháng. Duy có người chủ hiệu chớp bóng *Cinéma Excelsior* (cũng là người Hoa kiều) không nghe cứ mở như thường cho khách vào xem, không theo cái lệnh đóng cửa của bọn họ thì trong khi nhà chớp bóng đang chiếu, bị một bọn Hoa-kiều lựa lưỡng vào đuổi đánh những người bản xứ. Lính cảnh-sát đến dẹp thì bị bọn họ lại lấy đá sỏi ném lại, sau phải cho lính khố xanh đem súng đến dẹp mới yên. Đến sáng hôm sau, các hàng bang Trung-hoa đều viết thư cho quan Đốc-lý nói rằng đã cấm thì họ chẳng rước gì nữa.

Ngạch họa đồ. — M. Ng-ngọc Giao tá sự chuyên-môn tập sự, nay được thăng tá-sự chuyên môn hạng ba.

Ngạch Thương-chính. — M. Trần-văn-Kỳ, thư-ký thương hạng tư, nay được về hưu, đồng niên hưu-bổng được 277 đồng.

Ngạch thừa phái. — M. Ng-đình-Tuyên, thừa-phái hạng ba, nay được về hưu. Đồng niên hưu bổng 72 đồng.

Ngạch học-chính. — Mme Lê-thị-Thảo, giáo học hạng tám, trường Phủ-lý, được nghỉ hè sản 2 tháng, kể từ ngày 17 octobre 1926.

M. Bùi-Ái, giáo-học tập sự tại trường Bảo hộ, được từ dịch.

Trục xuất cảnh ngoại. — Những người Khách Đường-Lực, Đặng-a-Dưỡng, Hoàng-Tam, Trần-Tam, Lưu-hoàng-Sinh, Quang-thường-Sinh, Lê-trần-Đình và Hoàng-văn-Tứ, không có chỗ ở nhất định ở Đông-dương, nay đều bị trục ra ngoài địa hạt từ nội-địa.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Số nhà 5, phố Tạp-chuyện, Giây nói 395

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh siền, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 5254

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Là trường tư thục của báo quán Trung-bắc mở ra qui-tắc theo như các trường Pháp Việt của Nhà nước.

«Buổi tối có một lớp dạy những người đã có bằng Sơ học Pháp-Việt để thi vào các trường cao-đẳng tiểu-học và một lớp dạy chữ Anglais và chữ Latin. Giấy xin học gửi đến hiệu trưởng ở 22 phố Nhà-thờ (rue Lamblot) Hanoi.

Cách trừ bọn hành khất ở trong thành-phố. — Lệ thường xưa nay, hễ khi lính cảnh-sát bắt được những kẻ hành khất trong thành phố thì cứ điệu ra khỏi các ô, cho chúng đến về đấy, không được lẩn quất trong địa hạt thành-phố, bày ra những cái cảnh khó coi. Cái cách ấy là theo như lệ ta thuở xưa, làng nào có kẻ tàn-tật hay kẻ cùng khốn đi hành-khất, thì làng ấy phải chịu trách-nhiệm bao-dung nuôi-nấng lấy những bọn ấy.

Nhưng ngặt vì bây giờ bọn hành khất toàn thị là những bọn ở làng không có gì ăn, không ai nuôi nấng, vạn bất đắc dĩ mới phải bò đến nơi thành thị mà kiếm ăn cho đỡ đói; cho nên hễ cứ lính cảnh-sát điệu ra tới ô, thì chúng lại lộn lại, vì nếu về làng thì chết đói chứ ai cưu-mang. Thành thử cứ lính điệu đi, thì chúng lại quay lại, vô ích quá.

Nay thành phố định mở ra một chỗ chứa bọn hành khất tại khu nhà thương đường Thái-hà-ấp, phàm bao nhiêu kẻ hành khất trong thành phố, đều nhặt nhạnh đưa cả vào đó, nuôi nấng cho. Kẻ nào đã đem vào đấy mà lại còn trốn ra đi làm nghiệp cũ ở trong thành phố, thì bấy giờ sẽ đem ra tòa án xét xử bỏ tù.

Làm như vậy, chắc là trong thành phố ta sẽ không còn cái cảnh lôi thôi của bọn hành khất nữa.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 64 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh. Theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Đã in xong lịch năm 1927 rồi! — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia xa gần biết là lịch năm 1927 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin kíp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta trọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:

FÉVRIER

2

MERCREDI

Purification

Fête du nouvel an annam

1er jour du 1er mois

Đinh Mão

大月正

Kiến Nhâm-dần — Sóc Đinh-mão

壹初

Ngày Đinh-mão

Hành-Hỏa — Sao-Bích

— Trực Mãn

Kị: Xuyên tinh — Khai-trì

... phát — Ngật-khuyển

TIẾT NGUYÊN-ĐÁN

Công-lễ nên dùng giờ Tí giờ Sửu hoặc giờ Dần, đều được thượng-cát. Xuất hành nên dùng giờ Tị hoặc giờ Ngọ. Đi về phương bắc thì đón được sinh - khí hoặc đi về phương tây thì đón được hỉ thần.

Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên. . .	0 $ 35 một
Từ 50 đến 99 . . .	0 40 »
Từ 1 đến 49 . . .	0 45 »
Tiền cước 1 quyển .	0 25 »
2 quyển	0 40 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

BÙI-XUÂN-THẢNG

51-63 Rue du Coton. Hanoi.

Vì một ván cờ mà xuýt nồng mạng. — Ở một xóm kia gần giếng bốn con chó đá gần Hoàng-mai mới xảy ra một câu chuyện tồi giả-man, nguyên do chỉ bởi ganh tị nhau vì một ván cờ mà đến đâm nhau.

Số là hôm thứ bảy, vào hồi 9 giờ tối một đứa bé lên 11 tuổi đến chơi nhà một người anh em quen ở trong làng, thì có một người bạn khác cũng mới đến, hai người vốn ham đánh cờ cả, cho nên từ lúc đánh ván đầu đã hăng lắm. Cũng là chẳng may cho đứa bé từ lúc vào đánh, ước chừng hai tiếng đồng-hồ được luôn ba ván còn người kia thua cả, nên cáu lắm. Đến 11 giờ thì người được ba ván, cờ đó đòi về, bên thua không nghe, hai bên kéo nhau ra sân, đổi cái thế cờ ra cuộc đấu võ, đứa bé bị đánh ngã vào chum tương, nước tương lênh láng cả vào người, và bị ngã đau cho nên tê người, không biết gì cả; mãi đến sau, người anh em bạn thấy người bị đánh cứ lử dần đi, mới đưa về nhà. Người nhà xem thân-thể đứa bé bị một nhát dao đâm ở đằng sau lưng mới hô-hoán lên, và đưa nó vào nhà thương; còn tên hung thủ đã trốn đi mất.

Tin sau cùng

Ngày 30 Novembre 1926

Hai nghị-viện Pháp

Chắc là ngày 9 novembre này, thì hai nghị-viện sẽ họp.

Ngày 9 janvier thì bỏ vé tuyển cử lại một phần ba trong nguyên lão nghị viện.

Rừng cháy ở Tunisie

Ở một quả núi gần Bizerte có hỏa tai, hại mấy trăm hectares rừng, nhiều thôn xã, và súc vật.

Quan thủ tướng nước Ý bị mưu hại

Một người không biết tính danh là gì bắn súng vào ông Mussolini thủ-tướng nước Ý. M. Mussolini không việc gì. Kẻ bắn súng bị công chúng đánh chết ngay. Ông Briand có điện lời mừng ông Mussolini.

A R T. P.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lính khố đỏ sang Tân-thế-giới. — Ngày mai 3 novembre, chuyến tàu *Rabelais* ở Haiphong chạy, sẽ có đem một đội lính khố đỏ sang đảo Nouvelle Calédonie.

Số tàu đi về tại bến Haiphong. — Về nửa tháng đầu, tháng octobre vừa rồi, số tàu đậu vào đến Haiphong là 10 chiếc tàu Pháp 3 chiếc tàu Anh, 4 chiếc tàu Na-uy, 1 chiếc tàu Hà-lan, 1 chiếc tàu Nhật-bản.

Cũng trong khoảng ấy, số tàu ở bến Haiphong đi là: 9 chiếc tàu Pháp, 3 chiếc tàu Nhật-bản, 2 chiếc tàu Anh, 2 chiếc tàu Na-uy, 1 chiếc tàu Hà-lan, 1 chiếc tàu Khách.

Vậy tổng cộng cả tàu đi tàu về ở bến Haiphong trong nửa tháng đầu, tháng octobre là 37 chiếc.

AN-DƯƠNG (Kiến-an)

Té nước theo mưa. — Làng Triều-yên (thôn Đoài) được lệnh cho phép quyền bán ngôi thứ ở làng để lấy tiền giúp dân bị lụt, bọn hương thứ nhân dịp té nước theo mưa bán thêm mấy tên nữa, và xưa nay cũng vẫn ăn bán để ăn uống rồi lại tiêu việc riêng mà không vào sổ công-quĩ bao giờ. Vậy bọn kỳ dịch làng ấy đã đem việc này trình quan sở tại xét hỏi chưa rõ ra sao. Mong rằng quan có trách nhiệm xét thấu rõ ra kẻ gian ngay mà trừng trị lũ mọt dân ấy đi cho thì thực là hạnh phúc cho dân lắm.

S. Đ. lai cảo

ĐÁP CẦU

Lời cám ơn. — Phụ quân, thân-phụ, dưỡng phụ và tổ-phụ chúng tôi là:

M. NGUYỄN-ĐỨC-VINH

tức ĐỨC-LONG

tạ thế ngày 19 ta (25 Octobre 1926) tại tệ xá phố Principale Đáp-cầu số nhà 30, mà các cụ, các ông, các bà đã có lòng thương đến phúng viếng gửi thư chia buồn cùng đi đưa đám hôm 21 ta (27 Octobre) vừa rồi, vậy chúng tôi xin có mấy lời cảm tạ tấm lòng các cụ, các ông và các bà.

Trong khi tang gia bối rối, có điều gì sơ suất, xin các cụ, các ông và các bà miễn thứ đi cho.

Vị vong nhân Mme Đức-Long, 30, Rue Principale, Đáp-cầu.

Cô ai tử Nguyễn-văn-Phúc comptable Maison Sauvage, Hanoi.

Tang gia đồng bái tạ.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Lễ kỷ niệm các chiến sĩ trận vong. — Ngày hôm nay, 2 novembre là ngày kỷ-niệm các chiến sĩ trận vong, quan quyền Khâm sứ d'Elloy có đến đặt vòng hoa tại đài kỷ-niệm các chiến sĩ trận vong và đi thăm các nơi mộ-địa trong thành phố. Tại các chùa trong thành phố Huế và các tỉnh có làm lễ kỷ-niệm các nhà chiến sĩ Nam tử trận bên Âu-châu. Tại nhà thờ Huế, đức tổng giáo chủ cũng có làm lễ kỷ niệm các nhà chiến sĩ trận vong.

Nạn ô-tô. — Có một chiếc ô-tô chạy ngang qua cầu Lang-thọ vì bị cản phải sa xuống dưới cầu. Các người ngồi xe may không can gì, chỉ phải một bữa sợ mà thôi.

Nam Nguyệt.

Một dân đảng đang dự bị thành lập. — Hiện nay các thân-sỹ ở Trung-kỳ đang dự bị để xin phép chánh-phủ lập một dân-đảng.

Mục-đích của đảng này là cốt để cổ động dân-sinh khai dân-trí »; ấy là cái phương-diện đối với quốc dân còn phương-diện đối với chánh-phủ thời biểu tình đồng-lao cộng-tác có cái thiện-chánh gì của chánh-phủ đem ra thi hành, thì dân-đảng ra sức tán thành, còn có cái chánh sách gì chưa thích hợp với trình độ dân và tình-thế trong xứ, thì đảng ấy có lời trần-tố dân-ý để chánh-phủ xét nghĩ.

Một con đường mới. — Hiện nay đang khởi công đắp một con đường mới, nối đường Phú-cam với đường Chaigneau; tiền kinh phí non một vạn bạc; con đường mới này gọi là Avenue Khải định.

Kinh thành Huế hiện nay một ngày một phồn-ba, việc mở mang đường sá thực là khẩn thiết.

CUỘC SỔ SỐ

của hội Trung-Bắc kỳ tương tế và hội Trung-Bắc kỳ nông công thương tương tế

(LOTERIE DE LA MUTUALITÉ)

Có 105 vé được trúng giải, chia ra như sau này:

1	vé được	5.000 $ 00
1	»	1.000 00
1	»	500 00
34	»	75 00
34	»	50 00
34	»	25 00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỐ. — Đến 17 Janvier 1927 thì mở số tại tòa Đốc-lý Hanoi

NƠI PHÁT TIỀN NHỮNG VÉ ĐƯỢC TRÚNG GIẢI. — Những vé được trúng giải thì lĩnh bạc tại nhà Đông-Pháp Ngân-hàng, Hanoi

GIÁ BÁN: mỗi vé . . . . 1 $ 00

Có bán vé tại Bản quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ đính thêm tiền cước Recommandé tính như sau này:

Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé: 0 $ 20

Từ 1 vé đến 20 vé, tiền cước Recommandé: 0 30

Xin mua mau, mau, kẻo hết !!!!

Số 95

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Dương lục-lang không nghe, nhất định truyền giam *Dương-tôn-bảo*. Ngày hôm sau, *Mạnh lương* lên vào trong nhà giam, nói với *Dương-tôn-bảo* rằng:

— Vừa rồi tôi vào yết kiến *Chung* đạo-nhân thì *Chung* đạo-nhân nói tiểu chủ-quan có cái nạn huyết-quang trong hai mươi ngày, vậy tiểu chủ-quan bị giam, cũng qua cũng là số mệnh, tiểu chủ quan cũng nên yên lòng mà nhẫn nại.

Dương-tôn-bảo nói:

— Tâm-sự của ta, chỉ có tướng-quân biết rõ. *Mục các trại-chủ* là bậc nữ lưu anh-hùng, nếu trong quân dùng được người ấy tài cũng có đại-lợi. Bây giờ tướng-quân nên đến đấy một lần nữa. Trước là cầu lấy *Giáng-long mộc*; sau là nói với nàng đem quân đến giúp ta.

Mạnh-lương vâng lời, ngay ngày hôm ấy, thẳng đường đi sang *Mục-các-trại*, vào nói cho *Mục-quế-anh* biết rằng *Dương-tôn-bảo* muốn xin quân cứu-viện và xin cả thứ cây *Giáng-long-mộc* nữa.

Mục-quế-anh nói:

— Ta đang muốn sai người sang đón *Dương-tôn-bảo* tướng-quân sang đây, chứ ta bỏ chỗ này mà đi sao được. Nhà ngươi về nói với *Dương-tôn bảo* tướng-quân, nếu không sang đây thì ta sẽ đem quân đến đánh.

Mạnh lương nghe nói, kinh-ngạc mà rằng:

— Trại-chủ đã cùng tiểu-chủ-quan tái kết hợp lương-duyên thì nên đem quân đi cứu-viện, cớ sao lại nói những câu bất-hòa ấy?

Mục-quế-anh hầm hầm nổi giận mà rằng:

— Khi trước ta cũng khờ dại mà để cho nhà ngươi đưa *Dương-tôn bảo* đi, bây giờ lại còn đến đây mà múa mép. Nếu nhà-ngươi dám nói nữa, ta sẽ đem thử lưỡi dao sắc của ta!

Mạnh lương không dám nói gì nữa, tức thì lui ra, nghĩ thầm trong lòng rằng: Nếu ta không dùng độc-thủ thì khi nào nàng chịu đem quân xuống núi. *Mạnh lương* đợi cho đến khi trời tối, lẻn ra phía sau núi, phóng hỏa đốt trại.

Bấy giờ đang tiết trời tháng chín, đêm có gió dữ, chỉ trong chớp mắt mà ngọn lửa vô-tình đã bốc lên [illegible] cao ngọn lửa càng cao, thành ra *Mục-các-trại* bị cháy lan cả bốn mặt.

Quân lâu la hoảng-hốt kinh sợ, đều kéo nhau đi cứu hỏa. *Mạnh-lương* cầm đao lẻn vào trong trại *Mục quế anh*, tìm gia quyến *Mục quế-anh*, giết chết mất quá nửa. Khi quân lâu la biết mà đuổi theo thì *Mạnh lương* đã đem lấy hai cây *Giáng long mộc* mà xe về *Ngũ-đài-sơn* rồi.

HỒI THỨ XXXVI

Lại nói chuyện *Mạnh lương* đốt nhẵn *Mục các-trại* rồi, ngay đêm hôm ấy, trốn sang *Ngũ đài sơn*. Khi trời gần sáng rõ thì thế lửa đã bớt, phía trước và phía sau trại đã cháy hoang-hủy mất nhiều nơi. *Mục quế-anh* căm-tức không biết dường nào, tức thì kiểm điểm binh-mã, định kéo sang trại quân *Tống* để đánh báo thù.

Viên bộ trưởng nói với *Mục-quế-anh* rằng:

— Việc này tất là tại *Mạnh lương* thấy trại-chủ không chịu xuống núi, cho nên mới dùng kế ấy. Nay sơn-trại đã điêu tàn, gia quyến bị thiệt hại, chỉ bằng ta đem quân sang giúp vua *Tống*, một là lương-duyên hoàn-toàn; hai là lập được công-trạng ở bên triều-đình, cũng hay cho ta chứ sao, hà-tất lại cùng nhau gây cuộc binh đao, đã đến nỗi phải tổn-thương [illegible]!

Mục quế-anh ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói:

— Nhà ngươi nói như thế, cũng có lẽ phải.

Mục-quế-anh tức thì truyền lệnh cho quân lâu la đem bao nhiêu những lương-thảo ở trong sơn-trại, đóng xe đưa đi. Lại nhổ cả lá cờ có ba chữ vàng « *Mục các trại* » rồi thẳng đường kéo quân đi sang trại quân *Tống*.

Dương lục-lang nghe báo *Mục quế-anh* đem quân đến, hầm hầm nổi giận mà rằng:

— Đứa tiện-nhân vô-sỉ kia, quyến-dụ con ta để đến nỗi trậm trễ việc quân, ta đang lấy làm căm tức, ngày nay lại còn dám đến đây định làm cho con ta mê-hoặc đó chăng!

Nói xong, tức thì đem năm nghìn quân bản-bộ kéo ra trước trại mà trỏ mắng rằng:

— Đứa tiện-nhân nô-tỳ kia, nên mau mau rút quân về, sẽ được yên việc, nếu không thì khôn toàn tính mệnh.

Mục quế anh nghe nói, nổi giận mà rằng:

— Ta lấy lòng tử-tế mà đem quân đến giúp, ai ngờ lại bị sỉ-nhục thậm tệ như thế này!

Nói xong, tức thì múa đao thúc ngựa xông vào đánh *Dương* lục lang. Hai bên giao-chiến đã được mấy hợp mà chưa phân thắng bại. *Mục-quế anh* muốn dùng kế bắt sống, mới giả cách thua chạy.

Dương lục-lang thúc ngựa đuổi theo bỗng nghe động tiếng dây cung thì *Dương* lục-lang đã bị một mũi tên trúng vào vai bên tả, liền nghiêng mình ngã xuống dưới chân ngựa. *Mục quế anh* quay lại bắt sống được *Dương* lục-lang.

Bấy giờ bọn *Nhạc thắng* và *Tiêu tán* đều đi vắng, không ở trong quân, vậy nên chẳng có ai ra cứu-viện. *Mục-quế-anh* giải *Dương* lục lang đem về sơn-trại.

Bỗng thấy tại phía sau núi, bóng cờ phấp phới, có một toán tông-binh (1) reo hò tiến ra thì tức là toàn quân của *Dương* ngũ-lang và *Mạnh-lương* đã kéo đến. *Mục quế-anh* dàn thành trận-thế để đợi khai chiến.

Mạnh lương thúc ngựa tiến gần tới nơi thì trông thấy *Dương* lục-lang, mới kêu to lên rằng:

— Tại sao mà chủ-quan lại bị bắt như thế này?

Dương lục-lang chưa kịp trả lời thì *Mục quế-anh* hỏi:

— Đây là người nào?

Mạnh-lương nói:

— Đây là thân-phụ tiểu-chủ-quan ta đó!

Mục-quế anh nghe nói, kinh ngạc mà rằng:

— Chết nỗi! Nếu vậy mà tôi không biết. Nay tôi bắt ngài, há chẳng hại cho thiên-luân lắm ru!

Mục quế-anh vội-vàng xuống ngựa, thân-thủ cởi trói cho *Dương* lục-lang, đỡ ngồi lên ghế, rồi sụp lạy mà thưa rằng:

— Chúng tôi nhục-nhãn không được biết đại-nhân, dám xin đại-nhân tha-thứ.

Dương lục-lang nói:

— Bây giờ trại-chủ hãy trở về bản-trại để cùng mọi người làm lễ tương-kiến.

Mục-quế-anh lại theo *Dương* lục-lang và *Dương* ngũ-lang cùng về trong trại quân *Tống*. *Dương* lục-lang truyền lệnh tha cho *Dương tôn bảo* ra. *Mục-quế-anh* vào lạy chào *Dương* lệnh-bà, *Dương* lệnh-bà mừng-rỡ kể sao cho xiết.

Dương lệnh-bà khen rằng:

— Bậc nữ anh-hùng này mới đáng kết lương-duyên với cháu ta!

Dương lệnh-bà truyền mở tiệc khánh-hạ. *Dương* ngũ-lang trông thấy thân-mẫu, động lòng thương xót, không biết dường nào.

(Còn nữa)

1. Tông-binh nghĩa là toàn quân toàn [illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Bài này trước đây đã có một nhà dịch rồi, nay bản quán lại tiếp được bản dịch nữa, lời lẽ rất là thanh thoát, tưởng lại đăng một lần nữa cũng không sợ là thừa vậy.

L'ennui

L'ennui naît de la paresse, de l'abus du repos et des distractions, du vide que l'inaction et l'existence inutile causent dans l'âme d'un homme. Personne n'a le droit de s'ennuyer ainsi, parce que personne n'a le droit de rester inoccupé.

L'Ecriture dit: *Où est le cadavre, s'assemblent les vautours* Si l'homme fait pour exercer ses facultés, appliquer ses mains et sa pensée à un travail utile, se néglige, se laisse-là sans entretenir et cultiver ses forces, il descend moralement au rang d'un cadavre et, sans que personne puisse l'empêcher, le vautour *Ennui* déploie sur lui ses ailes. Il est une proie sûre de l'implacable et vorace destructeur qui désormais s'acharnera à dévorer. L'ennui est par lui-même un châtiment et le pire de tous.

Celui qui se condamne lui-même à l'inaction, la frivolité, la vie stérile, se couche tout vivant au cercueil. Les morts qui dorment sont dans la paix. Les heures passent sans les effleurer. Un siècle leur est une heure Mais, être vivant et couché dans la tombe, se sentir mort, boire l'affreux calice du néant et de la décomposition, quel supplice. Ce supplice, l'ennui le fait subir à ceux qui se sont laissés gagner par l'inertie.

Or, aussi ôt qu'un homme est à la torture, il se crispe, se tord, et cherche à lui échapper de toute façon. Lorsque l'ennui commence à mordre sur nos chairs, nous essayons de lui échapper. Mais le paresseux, considérant le travail comme son ennemi, n'ira pas lui demander de le délivrer de l'ennui. Il le demande donc au vice, au jeu, à toutes sortes d'excentricités. Il n'est folie, crime, malpropreté que n'inventent les gens pour se désennuyer On se demande quelquefois comment certaines insanités ont pu germer dans le cerveau d'un homme. Il faut se rappeler que, mis sous pression, surchauffé et violenté par l'ennui, un homme est capable de tout.

Le meilleur remède contre l'ennui est l'occupation. Remplir ses heures d'un labeur utile, apprendre à se servir de ses dix doigts, de ses yeux pour observer ; intéresser à quelque chose ; voilà qui est contre l'ennui le meilleur des remèdes Il vaut mieux s'obliger, se contraindre à s'occuper, inventer un travail en apparence superflu, que de laisser vacante une heure où l'ennui viendra se nicher. Une foule de gens ne sont pas paresseux ; mais ils ne savent pass'occuper. La bonne volonté ne leur manque pas, mais c'est le savoir-faire. Leur situation est dangereuse. Ils risquent de faire des bêtises, faute de mieux. Profitons de toute occasion pour apprendre à nous occuper et aussi à nous distraire agréablement

Savoir jouer est aussi nécessaire que de savoir travailler. Si vous ne savez pas employer d'une façon intelligente vos heures de loisir, elles dévoreront les heures de travail, avec leur produit. Par ennui, se contractent tous les jours des habitudes fanestes à la santé. Attention donc Surveillons-nous. Apprenons à être seuls sans nous croire perdus ; à nous suffrir à nous mêmes par quelque façon bonne et récréative d'employer notre temps. Soumettons-nous aux apprentissages les plus difficiles pour acquérir un art d'agrément, développer en nous une faculté naissante. C'est nous créer des alliés contre l'ennui, Alors quand le monstre, qui rôde autour de nous, voudra s'approcher, il trouvera la maison si bien gardée qu'il sera obligée de s'en retourner bredouille.

CHARLES WAGNER

(A travers les choses et les hommes)

Sự chán nản

Chán nản bởi đâu mà sinh ra? Bởi lười biếng, bởi nghỉ ngơi chơi bời quá độ, bởi ăn không ngồi rồi thành ra trong thần-trí một người hóa trống không. Không ai được phép chán nản như thế, vì không ai có quyền được ngồi không.

Sách thánh có nói: *Xác chết ở đâu diều hâu bâu đấy.* Người ta biếng sinh ra, có tài năng để thi-thố, có chân tay tư-tưởng để làm việc có ích, nếu tự mình chẳng màng tự mình bồi bổ, không chịu nuôi nấng vun trồng tài lực mình, thì về đường tinh thần tức tự hạ mình xuống như cái xác chết mà con diều hâu *chán-nản* sà cánh xuống ngay không ai ngăn được nữa. Từ bấy giờ đi, người lấy là cái mồi sẵn sàng để cho giống tàn phá tham lam vô độ ấy tha hồ mà rỉa mà nuốt. Chính sự chán nản là cái hình phạt độc địa không gì bằng.

Người nào cứ tự mình ăn không ngồi rồi, chơi bời phóng đãng, thành ra cuộc đời vô dụng, thì khác nào đương sống mà nằm vào trong sống. Những người chết ngủ được yên. Thời giờ đi qua không để động cảm đến họ. Một thế-kỷ đối với họ cũng như một giờ. Nhưng mình sống mà hóa ra phải nằm ở trong mồ thấy mình cứ đi, nặng thì khổ độc ghê gớm làm cho mình phải tiêu tán mai một đi thì còn gì khổ hãng. Mà nỗi khổ ấy thì những người nào quen tuân ăn không ngồi rồi sinh ra chán nản là phải chịu.

Hễ người ta gặp nỗi khốn khổ, thường dẫy dụa quanh quẩn, tìm hết cách để khỏi khổ. Khi nào nỗi chán nản cần rứt ta thì ta cố sức thoát ra cho khỏi. Nhưng mà đứa lười để cái tội ấy việc như kẻ thù chẳng chịu nhẹ cái tội để thoát li nỗi chán nản. Tất phải nhè đến các thứ nguy các cách chơi, hết thảy các điều trái nguyên. Không có điều tiện-cường nào cái tội ác nào, điều dơ điều nào mà họ không bày ra để cho khỏi chán nản. Có khi người ta tự hỏi rằng không biết làm sao rong có một người lại nẩy ra những ý tưởng nghĩ lý thế. Phải biết rằng khi người ta đã bị nỗi chán nản đè ép, thì ấn đất, dày vò thì còn việc gì là chẳng làm được.

Muốn chữa khỏi bệnh chán nản thì không gì bằng hiện hãng có công việc mà làm. Đem ngày giờ mình làm một việc có ích, tập dùng mười ngón tay và hai con mắt, để thi vào cái gì: đó là phương thuốc hay nhất để chữa bệnh chán nản. Thà rằng bắt mình buộc mình phải mắc bận, nặng lam một công việc gì tưởng chừng như thừa còn hơn là người không một giờ để cho thần chán nản đến trả nợ được. Có nhiều người không phải là lười, nhưng không biết bày việc ra mà làm. Không phải là những người ấy không chịu khó, nhưng không biết xoay xở ra làm sao. Tính cách những người ấy ngày hiền đẩy, vì không có cái gì nơm, tất có khi đâm ra làm xằng. Vậy ta nên nhận định nghĩ việc ra mà làm, mà cũng nên biết cách tiêu-khiển nữa.

Biết chơi cũng cần như biết làm. Nếu ta không biết đùng các giờ nhàn hạ của ta một cách khéo thì cái dại-hại đến lúc có các giờ làm việc của ta. Vì chán nản mà hàng ngày nhiễm phải những thói hại đến xác khác. Ta phải cần thận mới được Phải giữ gìn mới được. Ta phải tập ngồi một mình mà không đến nỗi buồn bực, phải tìm cách gì dùng thời giờ vừa hay vừa thú để ta vui với ta. Ta nên chịu khó học tập lấy một nghề chơi phong nhã, mở mang lấy một cái thi phú hầm của ta. Thế rồi là ta tìm được vậy cảnh để chống với quân thù. Bấy giờ dù giông tố quái sẽ dinh chung quanh ta mà muốn lại gần, nhưng thấy nhà cửa ta canh phòng cẩn mật cũng phải bỏ lên mà lại ra.

Hai-Lang dịch

LE PARFUM DES HUMANITÉS

(Sử Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Tòn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển : **2 $ 00**

Ở Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển : **1 . 00**

Ở mọi tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0 $ 20 thì 2 $ 00 và 0 $ 20 thì 1 $ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Nha-phiến tân truyện

(Tiếp theo)

V. Á-phiện bị ép duyên, phải quyến sinh.

Nhà ương (1) cửa kì ép song hồi (2), Tnoi đua (3) thấm thoắt đã hồ sang thu:

Rừng phong, chiếc lá, sông Ngô (4), Thanh thương mấy khúc, giăng treo một vầng.

Trình-lang làm lễ sắc-tứ (5), Chọn ngày nạp-thái (6), định tuần nghi-gia (7).

Một nhà rủ bức gấm là, Chén mồi sắp đủ, đuốc hoa (8) rẫu bay.

Nàng thời ả lệ, chau mày. Đêm hoa nỡ để ngân vầy (9) chịu đơn.

Sụt sùi rỏ giọt sa chân, Lưng ong, mặt nguyệt (10), há duyên lên gì!

Một mình lường lự canh khuya, Mảnh tiên kể hết đường kia, nỗi này:

« Ông Tơ, trách chẳng lựa dây;

« Xe quàng, mà chẳng chung tay, lọ « đài!

« Bể sơ định cũng ở người,

« Cũng liều nhắm mắt, khoán giời « buộc ra (11).

« Ấng may kẻo lỡ giăng già,

« Gọi sương kẻo nhuộm màn hoa nắng sa.

« Dùng dằng nghĩ lại, nghĩ đi,

« Cầm sông các đục (12), lặng nghì non sông (13).

« Chàng Nha ngồi đấy tin chàng,

« Người ư vắng đó, nhưng lòng quản bao.

« Ngẫm thay! cái sĩ hoa đào (14),

« Đỏ ai đem gột nước nào cho phai?

« Nhạc ca quân-tử khác loài,

« Nhất ngôn (15), nào phải như ai đâu mà!

« Hễ bao giờ cỏ sạo là,

« Bụi hồng một nắm, lấy nhà bỏ ai-nhau.

« Trăm năm nhẽn gửi lấy tình lang,

« Mượn em Dung nọ, nỗi nàng về sau.

« Yêu nhau xin nhớ lời nhau,

« Chuyện đó (16) còn có tinh sâu nữa là. »

Ngọc-thư (17) mở trước thăm hoa, Khuyên can, chàng vội thảo và bỏn cợt:

« Giá tiền đời đã đề đây,

« Mà toan trăm ngọa (18), phao chàn (19) cho đành!

« Bắt nam dù chẳng tương tình,

« Nỗi oan đề chịu một mình sao đang!

« Ở trên còn có cao-đường (20),

« Quạt nồng, gối mát (21), lễ thường cũng ai?

« Sao bằng lấy lẽ tiện hèm mai,

« Nước tờ phải bị, liệu bài giải vây.

« Nhân duyên chẳng đẩy thì đây,

« Còn giời còn đất, có ngày đôi ta

« Trái duyên khôn lẽ ép hòa,

« Hạt châu hoài để rêu-mà (22) được tan! »

Luật Đường (23) lại nghe tơ mây, Sâm, Thương (24) làm lỗi duyên này bởi ai?

Phụng-thư (25) đưa đến trang-đài (26),

Ngờ đâu lời ngọc (27) bỗ hoài ai xem!

Xe loan (28) lỉ khuất cung tiên, Hồng-quần (29) người cũ, non nguyền (30) thành không!

Tiếc thay một đóa non hồng (31)! Gió mưa sao vội phụ lòng chăm xuân?

Người quen thuộc, kẻ xa gần, Ai ai nhắc tiếng ân-cần hỏi thăm.

(Còn nữa).

Phàng-huy-Bích, sao lục.

(1) Nhà *gương*, chữ là *kinh đường*, hay là *kinh đài*, Đường-thi : *Cao đường minh kinh bi bạch phát* ; nghĩa là : mẹ cha tóc bạc, da mồi, nhà gương luống những đứng ngồi cảm thương.

(2) *Song*, là cửa sổ. Người ta thường lấy giấy giăn hồ vào cửa sổ, nên gọi là song hồ.

(3) Thoi đưa, chữ là *lưu thoan* ; nghĩa là : bốn mùa thay đổi, như cái thoi cung cửi đưa đi đưa lại, luôn luôn không nghỉ ?

(4) Cổ-thi : *Phong lạc Ngô-giang lãnh* ; nghĩa là : lá phong bay rụng lạnh lùng, sông ngô. Cái cảnh mùa thu tiêu điều, tả ra như vẽ.

(5) *Cẩu-thần*, là lễ cưới. Cũng gọi là lễ *Thân-nghinh* (đón dâu).

(6) *Nạp-thái* ; là lễ dẫn đồ cưới.

(7) *Nghi-gia*, là lễ thành-hôn dâu về nhà chồng.

(8) Đuốc hoa, chữ là *hoa chúc*. Cổ-thi : *động-phòng hoa chúc dạ* ; nghĩa là : đuốc hoa gối nhớ cảnh đêm động-phòng.

(9) Tục-ngữ : Hoài hồng ngậm cho chuột vọc, hoài hột lọc cho ngâu vầy.

(10) Sách Tả-truyện : Giả đại-phu người rất xấu, lưng gù, mặt rỗ, vợ chê đến ba năm mà chưa chịu nói cùng. — Câu này và hai câu trên đều mượn chữ được để chơi nghĩa bóng về thuốc phiện.

(11) Liễu-trai có chữ : *hợp nhân, phòng bộ, ấ thích tao-hảo chi đề ngang* ; nghĩa là : cũng đành nhắm mắt bước liều, tha hồ trẻ Tạo thấp cao xoay vần.

(12) (Xem nghĩa ở câu : đội ơn chín chữ cù lao những ngày.)

(13) Non sông, là nghĩa vợ chồng. Hán thư có chữ : *thệ hải*, minh san ; là nói : tình nghĩa vợ chồng, chỉ núi, thề sông, không bao giờ biến đổi được.

(14) Theo phép lấy số Tử-vy, hễ người đàn-bà nào có sao Đào-hoa thủ mệnh, tất có tính lẳng lơ. Đây nói không gột rửa đi được, để chọi mùi đào, cũng như nói không chữa được vậy. (Xem chỗ giảng nghĩa chữ Đầu số ở trên.)

(15) *Nhất ngôn*, là nói một lời (mà không sai được). Tục-ngữ : Quân-tử thì nói nhất ngôn, vân vân....

(16) Tục-ngữ: Chuyện đó nên quen.

(17) *Ngọc-thư*, là tờ ngọc. Đường-thi có câu : *Ngọc-thư nỗ sự mạc liễu khai* ; nghĩa là: Ngọc-thư chớ sự mạc liễu khai ; nghĩa là: đạo làm con phải, mùa đông, thì ấp hơi nồng cho cha mẹ nằm ; mùa hạ, thì quạt mát cho người ; buổi tối, hỏi người có cần gì chăng ? buổi sớm, thăm người có mạnh khỏe chăng ?

(22) Hạt châu nẻm gì, (chưa tường).

(23) *Luật Đường*, là bài văn-vần theo điệu luật thơ đời nhà Đường, bên Tàu.

(24) *Sâm, Thương*, là sao Hôm và sao Mai. Sao Hôm mọc buổi tối, sao mai mọc buổi sớm không bao giờ gặp nhau, vì như cảnh ly biệt của người đời.

(25) *Phục-thư*, là thơ giả lời.

(26) *Trang đài*, là nơi con gái cấm cung ; cũng gọi được là *trang-thất*.

(27) Lời ngọc, chữ là ngọc âm. Kinh Thi : *bỏ kim ngọc nhĩ âm*, là chớ tiếc lời nói như là vàng ngọc vậy.

(28) Xe loan, chữ là *loan xa*. Xe loan giá bạc là vì cảnh người đời khi về cõi thọ.

(29) *Hồng-quần*, là quần đỏ. Ngày xưa con gái nhà giàu sang thường hay mặc xiêm đỏ ; nên người ta gọi đàn-bà, con gái là « Khách-hồng-quần ».

(30) (Xem giải nghĩa ở chữ « nặng nghì non sông » ở trên.

(31) Hoa hồng, vì người thiếu-nữ. Thơ Thái-tây có bài « thiếu-nữ tạ tử » (la mort d'une jeune fille) nói người con gái nhan sắc tuyệt vời mà bắt hạnh mất sớm, vì như cái hoa hồng bị chúa xuân ghen sắc đẹp mà làm cho chóng tàn đi vậy.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỪ LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

2 $ 50 một ống sáu cachets

3001

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 1 . 50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3 . 00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỪ LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rồi xương đa dầy, đau đa dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, thở thiều. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 40

Có bán tại : Nhà Bà chuông, Hanoi

3001

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ **0 $ 10** MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rẻ để tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ lắm.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 05 một dòng.

B. Q.

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire : L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Nhà đất bán

(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất tỉnh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 22, giá 4.500 $ 00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5.804

Vì đi xa mà bán : một cái villa có đồ đạc, có đủ các nhà phụ ở giữa Đồ-sơn. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tây. Trông ra bể và miền chung quanh đẩy tiện nhất. Có đường đi riêng. Có 2.300 thước ngoại giá lại còn một miếng đất 250 thước vuông để làm chỗ đỗ auto. Người muốn mua giá dân cũng được. Giá 4.000 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.925

Nhà cho thuê

(Maisons à louer)

Nhà số 4 phố hàng Giò (Bd Gia-long) cho thuê. Hỏi tại nhà báo. 5.927

Xe ô-tô

(Automobiles)

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán : Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours mạ kền thật sáng. Người muốn mua giá dân cũng được. Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Tại Haiphong có bán 1 chiếc auto hiệu Delage, 7 chỗ ngồi, có 2 bánh phụ, có đèn điện phụ hiệu Magondeaux, còn tốt lắm, có đủ đồ đạc phụ tùng. Hỏi tại số 230, phố Marine, Hạ-lý. 5.929

Bán một cái auto Renault 6 mã-lực, mới chạy được một năm. Máy còn tốt. Hỏi tại đường 33, (hàng Bún dưới) số nhà 38. 5.935

Muốn bán một cái xe ô-tô « Citroën » 10 Mã-lực, giá rất hạ. Hỏi tại nhà báo. 5.936

Sáng và chế sẵn

(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng sẵn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà báo. 5.766

Sách vở

(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đàng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.869

Muốn mua :

(On achète)

Muốn mua tu giương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Trường học

(Ecoles)

Trung-bắc Học-hiệu có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot). 5.756

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre tại Trung-Bắc Học-hiệu, 22 phố Lamblot, sẽ mở một lớp tối nữa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chỉ ấy dạy ba buổi tối.

Học-phí mỗi tháng định như sau này :

Học một thứ chữ : 4 đồng

Học cả hai thứ chữ : 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiệu.

Lạc chó

Con chó lông đen, đuôi ngắn, đi lạc ngày 28 Août, ai bắt được xin đem lại nhà số 3 phố Hàng Bông, Hanoi, sẽ có hậu tạ. 5.913

Lạc vật

(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

Sở Đạc-điền tư cấu M. Phan-văn Đường trước ở Phố hàng Bông số 149, nay dọn lại *số 1 phố Tân-hưng*, gần Ga hàng Cỏ, 5.915

MUA VÀ BÁN ĐỒN-ĐIỀN CÙNG CỬA NHÀ CHO VAY CÓ BỒ BẢO-ĐẢM

Cứ lại tại nhà ông GRENÉS là người thệ kinh kỳ-giám định, ở số nhà 3, con đường Hàng-Kèn. 5.930

Lạc em

Tên tôi là Nguyễn-văn-Thụ, xin có lời về nhờ quý-báo làm ơn đăng giúp cho tôi một việc như sau này xin đa tạ vô cùng :

Nguyễn tôi đi làm xa ở nhà có đứa em gái tôi tên là Nguyễn-văn-Hảo 17 tuổi, thấy mẹ tôi có cho em tôi về Hanoi học chẳng may giời mà nghe anh em vui chơi quá chốt nhờ tiền mất tiền rồi lại bị người nhà sĩ-nhục nên sợ mà đi đã ngót hai tháng rồi, thấy mẹ tôi tìm đâu cũng không thấy, mà tôi ở xa không biết làm sao được, lòng thời bối rối nghĩ mà buồn, vậy xin có mấy nhời đăng lên báo-chương để nhờ các quý ông quý bà biết mà mách bảo cho thấy mẹ tôi là M. Đội-Toa ở phố Vĩnh-thành số nhà 36 tỉnh Vĩnh-yên, dù có tốn tiền phí tổn sau tôi xin hoàn lại và xin có lời đa tạ về sau, nếu không, nhờ các quý ông quý bà cứ bảo em tôi viết thư cho tôi cũng được.

Nguyễn-văn-Thụ

Secrétaire des Travaux publics (Annam) Lao-bao.

5.914

Ai biết bảo giùm. — Bản-quán tiếp được bức thư sau này, xin cứ nguyên-văn đăng báo :

Tên tôi là Nguyễn-văn-Bân ở làng Dy phò, tổng Mọc-hoàn, huyện Deytiên, tỉnh Hà-nam, nhờ quí báo làm ơn đăng lên báo-chương hộ một việc như sau này :

Người mẹ tôi tên là Hoàng-thị-Thư 70 tuổi lên chơi với người cháu ruột gọi bằng cô ở ngõ Bích xã Ấm-hạ, tổng Ấm-thượng, huyện Hạ-hòa, tỉnh Phú-thọ, khi về có mua được 10.000 nêu và 2.000 lá gồi, lên xuối về thì tên Bích là cháu có cho con tên là Hoàng-văn-Khâm đưa về đến Việt-trì hôm 29 septembre 1926 hồi 3 giờ lên làm thuê thì có buộc vào cạnh một cái bè khác, bè ấy có nêu là và nêu, mà bè ấy thì có 6 người, hồi 3 giờ chiều tên Khâm lấy được giấy thuế ra bè tìm thì không thấy nữa, rồi tên ấy cứ theo thuyền thẳng bờ sông Nhị-hà về tới địa-hạt tỉnh Hưng-yên và bảo cho tôi biết, mà hôm ấy là ngày mồng 2 octobre, thì trễ khắc tôi cho người nhà đi tìm cho ngọn sông và các bến, từ hôm ấy đến nay chưa thấy. Vậy thì ông bà nào biết ở đâu bảo giùm hộ tôi xin tạ ơn.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài được biết rằng : nhằm những số tiền quá hai hào (0 $ 20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes) ; chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0 f. 10 (0 $ 04) trở xuống ; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

La poupée est un des plus impérieux besoins et en même temps un des plus charmants instincts de l'enfance féminine. Soigner, vêtir, parer, habiller, déshabiller, rhabiller, enseigner, un peu gronder, bercer, dorloter, endormir, se figurer que quelque chose est quelqu'un, tout l'avenir de la femme est là. Tout en rêvant et tout en jasant, tout en faisant de petits trousseaux et de petites layettes, tout en cousant de petites robes, de petits corsages et de petites brassières, l'enfant devient jeune fille, la jeune fille devient grande fille, la grande fille devient femme. Le premier enfant continue la dernière poupée.

Une petite fille sans poupée est à peu près aussi malheureuse et tout à fait aussi impossible qu'une femme sans enfant.

Cosette s'était donc fait une poupée avec le sabre.

La Thénardier, elle, s'était rapprochée de *l'homme jaune*. — Mon mari a raison, pensait-elle, c'est peut-être monsieur Laffitte. Il y a des riches si farces !

Elle vint s'accouder à sa table.

-- Monsieur... dit-elle.

A ce mot *monsieur*, l'homme se retourna. La Thénardier ne l'avait encore appelé que *brave homme* ou *bonhomme*.

-- Voyez-vous, monsieur, poursuivit-elle en prenant son air doucereux qui était encore plus fâcheux à voir que son air féroce, je veux bien que l'enfant joue, je ne m'y oppose pas, mais c'est bon pour une fois, parce que vous êtes généreux. Voyez-vous, cela n'a rien. Il faut que cela travaille.

-- Elle n'est donc pas à vous, cette enfant ? demanda l'homme.

- Oh mon Dieu non, monsieur ! c'est une petite pauvre que nous avons recueillie comme cela, par charité. Une espèce d'enfant imbécile. Elle doit avoir de l'eau dans la tête. Elle a la tête grosse, comme vous voyez. Nous faisons pour elle ce que nous pouvons, car nous ne sommes pas riches. Nous avons beau écrire à son pays, voilà six mois qu'on ne nous répond plus. Il faut croire que sa mère est morte.

-- Ah ! dit l'homme, et il retomba dans sa rêverie.

-- C'était une pas grand'chose que cette mère, ajouta la Thénardier. Elle abandonnait son enfant.

Pendant toute cette conversation, Cosette, comme si un instinct l'eût avertie qu'on parlait d'elle, n'avait pas quitté des yeux la Thénardier. Elle écoutait vaguement. Elle entendait çà et là quelques mots.

Cependant les buveurs, tous ivres aux trois quarts, répétaient leur refrain immonde avec un redoublement de gaîté. C'était une gaillardise de haut goût où étaient mêlés la Vierge et l'enfant Jésus. La Thénardier était allée prendre sa part des éclats de rire. Cosette, sous la table, regardait le feu qui se réverbérait dans son œil fixe ; elle s'était remise à bercer l'espèce de maillot qu'elle avait fait, et, tout en le berçant, elle chantait à voix basse : Ma mère est morte ! ma mère est morte ! ma mère est morte !

Sur de nouvelles insistances de l'hôtesse, l'homme jaune, « le millionnaire », consentit enfin à souper.

— Que veut monsieur ?

— Du pain et du fromage, dit l'homme.

— Décidément c'est un gueux, pensa la Thénardier.

Les ivrognes chantaient toujours leur chanson, et l'enfant, sous la table, chantait aussi le silence.

Tout à coup Cosette s'interrompit. Elle venait de se retourner et d'apercevoir la poupée des petites Thénardier qu'elles avaient quittée pour le chat et laissée à terre à quelques pas de la table de cuisine.

Alors elle laissa tomber le sabre emmaillotté qui ne lui suffisait qu'à demi, puis elle promena lentement ses yeux autour de la salle. La Thénardier parlait bas à son mari, et comptait de la monnaie. Pomme et Zelma jouaient avec le chat, les voyageurs mangeaient, ou buvaient, ou chantaient, aucun regard n'était fixé sur elle. Elle n'avait pas un moment à perdre. Elle sortit de dessous la table en rampant sur ses genoux et sur ses mains, s'assura encore une fois qu'on ne la guettait pas, puis se glissa vivement jusqu'à la poupée, et la saisit. Un instant après elle était à sa place, assise, immobile, tournée seulement de manière à faire de l'ombre sur la poupée qu'elle tenait dans ses bras. Ce bonheur de jouer avec une poupée était tellement rare pour elle qu'il avait toute la violence d'une volupté.

Personne ne l'avait vue, excepté le voyageur, qui mangeait lentement son maigre souper.

Cette joie dura près d'un quart d'heure.

Mais, quelque précaution que prît Cosette, elle ne s'aperçevait pas qu'un des pieds de la poupée *pendait*, et que le feu de la cheminée l'éclairait très vivement. Ce pied rose et lumineux qui sortait de l'ombre frappa subitement le regard d'Azelma qui dit à Éponine : — Tiens ! ma sœur !

Les deux petites filles s'arrêtèrent, stupéfaites. Cosette avait osé prendre la poupée !

Éponine se leva, et, sans lâcher le chat, alla vers sa mère et se mit à la tirer par sa jupe.

— Mais laisse moi donc ! dit la mère. Qu'est ce que tu me veux ?

— Mère, dit l'enfant, regarde donc !

Et elle désignait du doigt Cosette.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Lê-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Búp-bê là một vật thiết-yếu của đứa con-gái nhỏ, mà lại là hình-thức một cái lương-năng rất hay của Tạo-vật đã cho người phụ-nữ từ lúc hãy còn thơ. Chăm nom, may mặc, trang-điểm, cỗi áo ra, mặc áo vào, dạy bảo, dọa-nạt một đôi khi, ru ầm, nâng-niu, vỗ-về cho ngủ, lấy một vật bất-động làm đứa con hoạt-động, đó là gồm cả thiên-chức một đời người dàn-bà, vừa mơ tưởng, vừa nói cười, vừa tự may lót, khâu quần khâu áo, khâu yếm-dãi, đứa anh-nhi vừa lớn dần dần nên bậc con-gái nhỏ, rồi từ bậc con-gái nhỏ nên bậc con-gái lớn, rồi từ bậc con-gái lớn lại lên đến bậc dàn bà. Đứa con đầu-lòng chẳng qua là kẻ chân cho cái búp-bê sau rốt.

Một đứa con-gái mà không có búp bê, thì cái phần cực khổ oan-ức cũng chẳng kém gì người phụ-nữ không con, cũng là một việc trái lẽ như là người phụ nữ không con vậy.

Bởi vậy mà con *Cosette* lấy gươm làm búp-bê.

Mụ *Thénardier* thì đã mon-men lại gần người khách áo vàng. Mụ nghĩ trong bụng :

— Chồng ta nói phải. Có lẽ đây là ông chủ ngân-hàng *Laffitte*. Hay có những người đại-phú ẩm-ờ như thế.

Dẫn-đà mụ đến tựa vào bàn khách ngồi mà rằng:

— Thưa ông. . . . . .

Khách nghe tiếng gọi mới đó thì quay mặt lại. Trước kia mụ vẫn gọi là người, là lão mà thôi. Mụ nận ra được một giọng ngọt-ngào già-dối thậm khả-ố, chẳng thà mụ cứ làm cái bộ nanh-ác nó lại tự-nhiên hơn, rồi mụ lại rằng:

— Ông coi đó. Tôi cũng sẵn lòng để cho nó chơi, chứ nào tôi có cấm, nhưng một lần này mà thôi, là nhớ có ông lượng cả. Ông coi đó, con bé không có gì hết. Nó cần phải làm với được.

-- Vậy ra đứa-bé này không phải của mụ sao?

-- Thưa không, trời ơi tôi đâu có con ấy! Nó là con nhà ăn mày ăn nhật ở đâu, vợ chồng nhà tôi làm phúc mà bắt nó về nuôi. Nó là một giống ngây-dại thế nào. Chừng trong ốc nó có nước lã. Đầu nó to tướng, ông coi đó. Vợ chồng nhà tôi cũng đã hết sức nuôi cho nó tổ-tế vì nhà không có. Chúng tôi đã luôn-luôn gửi thư về cho quê nó, mà sáu tháng nay không có tin-tức gì cả. Có lẽ mẹ nó chết rồi.

Khách chỉ nói một tiếng: A! rồi lại ngồi thừ ra mà nghĩ-ngợi. Mụ kia lại nói:

-- Mẹ nó thật là đứa chẳng ra gì. Để con ra rồi bỏ.

Trong cái cuộc đối-hoại đó thì con *Cosette* tự-hồ có tâm-linh xui bảo rằng, chuyện là chuyện nó dấy, cho nên hai con mắt nó cứ nhìn chòng-chọc mụ *Thénardier*. Nó lắng nghe nhưng mà nghe câu được câu chăng, thỉnh-thoảng vì được đôi ba tiếng.

Trong khi ấy thì bọn khách uống rượu đã say tới chia tư ba phần rồi, lại hòa-thanh hát lại lần nữa cái bài hát dâm-tục trước, rồi lại cười ồ lên với nhau. Bài hát đó là một bài nhằm-nhí vào loại hát khôi-hài thượng-hạng, trong ấy có cả thánh-mẫu đồng-trinh cho đến chúa Giê-du còn nhỏ. Mụ *Thénardier* cũng ra cười góp. Con *Cosette* dưới gậm bàn thì ngồi nhìn bếp lửa, ngọn lửa bóng vào trong con-người lừ-đừ con bé; rồi nó lại ấm lấy cái gươm quấn để sẽ ru mà hát rằng: Mẹ tôi chết rồi! Mẹ tôi chết rồi! Mẹ tôi chết rồi!

Vợ chủ quán nài mãi, người khách áo vàng, « người có bạc triệu » sau cũng ưng để dọn ăn.

— Thưa ông xơi gì?

-- Bánh-mì với pho-mát.

Mụ lại ngỉ ĩ:

-- Thôi, thật là thằng keo-kiết rồi.

Bọn say rượu cứ bài hát dâm-dục mà hát mãi, con bé dưới gậm bàn cũng cứ một câu ru, ru đi ru lại.

Bỗng con bé ngừng câu ru không ru nữa. Thì ra nó vừa quay cổ, nom thấy cái búp-bê của chị em nhà *Thénardier* vứt dưới đất gần chỗ chân bàn để chơi con mèo.

Nó bèn buông thanh gươm quấn để xuống, vì thanh gươm ấy chưa đủ phỉ cái lòng thiết búp-bê của nó, rồi nó đưa mắt nhìn quanh một lượt. Mụ *Thénardier* thì đương thảm-thí với thằn- chồng, và đương đếm tiền bạc, hai chị em con *Ponine* và con *Zelma* thì vẫn con mèo, khách thì nào ăn, nào uống, nào hát, không ai nhìn đến nó cả. Con bé bèn thừa cơ-hội, khẽ bò ra ngoài gầm bàn, đưa mắt nhìn lại một lần nữa xem có ai nhìn không. rồi khéo mon-men đến chỗ con búp-bê mà nhặt lấy. Cách một lát thì nó lại chui vào gậm bàn ngồi im, quay lưng trở ra lấy bóng mà che con búp-bê bế ở trên tay. Cái hạnh-phúc được chơi búp-bê, thật là một cuộc thiên-tải nhất-thì cho con bé, cái khoái-lạc lúc ấy không lời nào tả ra cho xiết được.

Không ai nhìn thấy nó đi nhặt con búp-bê cả, trừ ra có người khách lạ ngồi ăn thong-thả cái bữa cơm lạt lẽo đợn ra.

Cuộc khoái-lạc của con bé gần được khắc đồng-hồ.

Chẳng may con bé đã giữ-gìn hết sức, mà vô ý cũng để hở một cái chân ra, ngọn lửa trong lò chiếu vào rõ mồn-một. Cái chân hồng-hồng mà sáng quắc ở trong chỗ tối, bỗng gợi mất con *Azelma*, nó bèn gọi chị nó mà rằng: — Kìa chị xem!

Hai chị em đương chơi ngừng lại, ngẫn người ra. Con *Cosette* cả gan đã dám nhặt búp-bê của chúng nó!

Con chị đứng dậy, một tay vẫn ôm con mèo, một tay đến lôi vậy mẹ mà mách. Mẹ gắt mà rằng:

-- Để yên mẹ, con. Con muốn gì?

-- Kìa, mẹ nhìn!

Vừa nói vừa trỏ con *Cosette*.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền
	— II	203 —	0 46	cước, mỗi quyển. . . 0 $ 20
	— III và IV	159 —	0 35	
	— V và VI	193 —	0 45	Cả sáu quyển gửi
	— VII và VIII	374 —	0 85	làm một gói . . 2 60
Phần thứ hai.	Quyển I	213 —	0 48	

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Thận tạng

Thận. — Trên giới thì tương với bàn khí, dưới đất thì tương với thủy hành, thời lệnh thì tương với sâu đông; phương điện thì tương với phương bắc, sắc thì tương với sắc đen, mùi thì tương với loài trộ (lợn), quái hào thì tương với quẻ khảm, tính thì thì tương với tiếng vũ (1).

Thận tượng khiến lên tai, chủ cốt, tàng tinh, khiếu chủ hủ (đời nát), thanh chủ thần (răn rắn), khí chủ xuy (xung bốc), dịch chủ thóa (nước bọt), vị cuả hàm (vị mặn), vinh hoa phát hiện ra tóc. Ông Linh-khu nói : « thận tương với cốt, xương cứng rắn thì hàng quang kiến hậu ».

Thận là thầy, cho nên khác hẳn, hàng quang là phế, phế kim là mẹ, can mộc là con. (2)

Sắp dục thì thương thận, thấp khí thắng thì thận bệnh.

Bệnh hậu mặt đen, chân lạnh, khí nghịch, bụng đau, tiết tả, hoặc hậu trọng, phía dưới rốn khí động.

Thận thực thì bụng bành trướng thân thể trầm trọng, hốt hơi, không muốn nói, buốt xương, tiết tả tiểu tiện đoản thiểu.

Thận hư thì mặt xanh hoặc trắng bợt ; thân thể thì eo quặp, mắt trông xuống, không ưa ánh sáng, bụng lớp như người nhịn đói, đau trong lồng xương ngực suyễn sang xương sống, quyết nghịch, lợi tiểu, tai ù.

Thận tuyệt thì mất thăng (tực thị) ; nói sảng loạn, xỉ xuất mà không biết, lưng đau như gãy, (thận tuyệt thì trong bốn ngày là chết).

Thận mạch trầm nhu và hoạt là bình mạnh, hồng đại là tặc mạch, lại chậm như vẫn đá, đi chóng như tên đạn, là nguy mạch.

Tổng luận. — *Đây là nói đại lược như vậy, nhưng tâm thì chủ huyết, mà can lại tàng huyết, cho nên huyết ở tâm chảy ra mà nạp vào can : phế chủ khí mà thận lại tàng khí, cho nên khí ở phế phát ra mà nạp vào thận. Còn tì vị là căn bản nguyên khí hậu thiên, bao nhiêu khí huyết tinh vị ở trong năm tạng sáu phủ, đều phải nhờ có tì vị mới trưởng dưỡng được.*

Tì vị luận

(Bài này trích lục ở quyển thứ năm)

Sách Linh-khu nói : người ta sở dĩ sống mà (nếu chưa tây) có huyết hải (bể chứa nước), có khí hải (bể chứa khí) có thủy cốc hải (bể chứa đồ ăn) bốn bể lớn của người ta, từng với bốn bể của giới đất. Con vị là thủy cốc hải, xung mạch là huyết hải, đến trung (3) là khí hải, đó là tây hải. Lại nói : xung mạch là (4) cái bể to của năm tạng sáu phủ. Lại nói : người ta ăn đồ ăn vào con vị, bên sinh tinh khí, truyền bá lên phổi, rồi phân phát ra năm tạng sáu phủ, khí trong toàn gọi là doanh, khí đục thì gọi là vệ, doanh khí thì thông đạt trong kinh mạch, vệ khí thì tản hành khắp cả bì phu cơ nhục. Doanh khí và vệ khí cùng lên theo nhau, như thể cái vòng không đầu mối gì cả. ban ngày vận hành dương phận 25 độ, ban đêm vận hành âm phận 25 độ, vận hành hết năm mươi độ, vừa đến nửa đêm, âm dương lại giao hội một lần. Qua nửa đêm khí âm dần dần, gần sáng nửa độ khí âm hết, lại truyền sang dương phận, dương thụ khí cho đến lúc mặt giới xế bóng lại dần sut, mặt giới lặn, độ khí dương hết, lại truyền sang âm phận, cứ như như vậy, trước rồi lại sau, sau rồi lại trước, cũng so hợp kỳ vận giới đất. Khí bắt đầu truyền sang âm phận thường theo kinh mạch tác-thiểu-âm rót vào thận tạng, rồi ở thận tạng rót lên tâm tạng, ở tâm tạng rót lên phế tạng, ở phế tạng rót xuống can tạng, ở can tạng rót sang tì tạng, ở tì tạng lại rót xuống thận tạng, mà rồi quanh lên lượt như trước.

Doanh khí phát sinh ở huyết trung quân tào là trung tiêu, vệ khí phát sinh tự huyết âm giao ở phía dưới rốn một tấc, tức là hạ tiêu. Doanh, vệ là tích khí đồ ăn hóa sinh ra, huyết là thần khí trong tinh khí hóa sinh ra, cho nên khí với huyết khác tên mà cùng giống.

Ông Linh-khu nói : Người nào tì (lá lách) nhỏ thì khỏe, người nào tì to thì ốm, mà hay đau chỗ thân thịt ở phía dưới mau u sưng, người nào tì cao thì đau chỗ thân thịt, khiến dẫn lên cả xương sườn cọt, người nào tì thấp, thì có khi đẹp phải nuột già mà đau bụng, người nào tì kiên thì ít bệnh, người nào tì mật thì làm bệnh, người nào tì đoan chính thì tạng phủ hòa, người nào tì nghiêng lệch thì hay trương mãn.

Lời hỏi : — Vì cớ gì mà biết được tì tạng ở trong bụng người ta ? Đáp rằng: người nào thớ thịt nhỏ thì tì nhỏ, người nào thớ thịt to thì tì to, người nào mỏi cong thì tì cao, người nào mỏi trễ thì tì thấp, người nào thịt mỏi rắn thì tì kiên người nào mỏi dày mà thịt mỏi thì tì mỏi. người nào mỏi trên mỏi dưới bằng bận thì tì đoan-chính, người nào mỏi nghiêng lệch thì tì cũng nghiêng lệch vì tì chả co nhục và thông khiến lên mỏi, cho nên xem thớ thịt mà mỏi, cũng có thể xét biết trong tì tạng.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

(1) Vũ nghĩa là thư, tượng dương khí phát thư.

(2) Kim sinh thủy thì thủy là con kim, thủy sinh mộc thì mộc là con thủy.

(3) Đốn trang là chính giữa ngực.

(4) Xung mạch là một bình mạch to ở mạo tế theo phía trước bụng kéo lên tâm bào lạc.

Cách giáo-dục đời nay

(Dịch bài diễn thuyết của một vị Bác-sĩ nước Mỹ)

(Tiếp theo)

Nhân tiện đây xin thuật lại một chuyện cũ ở nước Mỹ : một hôm quan thanh-tra đi khám các trường học, quan thanh-tra hỏi các bé trẻ : « Học sách để sau đông làm gì ? » Có người thưa : « Nhận được chữ, học được sách, thì để đường kẻ ông đến nỗi lạc ». Có người thưa : « Biết chữ thì sau có cái thư đọc báo ». Quan thanh-tra lại hỏi học tinh thì sau dùng được việc gì. Cả bọn học trẻ rin lặng cả, một lúc lâu mới có một người trả lời : « Học tinh rồi sau biết tính toán các giấy má mua bán hàng hóa ». Lại có người nói : « Ở ở sau có phạm lỗi gì, sở cảnh sát có phạt mấy quan hay là phạt giam mấy ngày, mình biết toán thì không ai nói lừa được mình ». Nghiệm thế thì biết sự giáo dục ở trong nhà trường, đối với cái cách sinh hoạt hiện thời chưa nhu xa lắm, không thể khiến cho học trò trong đương ngay được, khoái ý ngay được, sẽ đem những việc sao xa không dùng được và những đồ ăn khó khan không nuốt được ra dạy học trò, thì làm thế nào mà có hiệu nghiệm mau được.

3) Trẻ con học nói sao lại mau và dễ thế ? là vì theo cái xu hướng tự nhiên của nó, đứa trẻ tự lấy giao thiệp với người khác, chuyện trò với người khác, cho nên thích học nói, nào có ai phải khuyên bảo phải cưỡng bách nó đâu. Nhà trường thì không theo cái xu hướng tự nhiên của học-trò, không hỏi xem học có thích hay là không thích, cứ đem những sự học vẫn rất thuần túy tinh thần ra dạy nó, và bắt nó tập làm những văn-chương không quan thiết chút nào đến cách sinh hoạt của xã hội, lại bắt nó ghi nhớ những việc cách xa mấy mươi đời, tổ với cái tính ham thích tự nhiên của loài người, thật là không quan hệ chút nào cả, thì tất gì có hiệu quả mau và lớn được. Xem thế thì biết trẻ con học nói, là vì lợi dụng cái tính tự nhiên muốn giao thiệp với xã hội, cho nên thu được hiệu quả lớn, sự giáo dục ở nhà trường, vì thiếu về duy những lý thuyết thuần túy tinh thần quá, cho nên thu được hiệu quả nhỏ.

Nói tóm lại, nếu không lấy cái tính bẩm sinh của loài người làm cơ sở, thì dạy cái gì cũng khó cả, nếu đem cái thế lực của xã hội, mà lợi dụng cái tính bẩm sinh của loài người làm cơ sở, thì có lẽ không cái gì là không dạy được.

Lại còn thế nầy nữa : Lịch sử, tập quán, phong tục, đạo đức, văn văn, các xã-hội đều khác nhau, người ta vì hun đúc riêng nhiễm từ bé, mà có tính bẩm năng riêng thiên đi. Đại khái, tính tự nhiên có người thiên về phục tòng, có người thiên về phản kháng, người thiên về phục tòng, thì chỉ biết giữ một mực, theo lối dạy bảo, noi khuôn phép, học rộng nhớ nhiều, người thiên về phản kháng, thì tính tự mình phát minh ra lộ nọ lộ kia, tự mình sáng tạo ra việc nầy việc khác, thích mạo hiểm, thích tân kỳ, gặp việc gì cũng hỏi tại làm sao lại thế, và tại làm sao lại làm thế. Ở cái xã hội thì cực thị chú trọng về cái tính bẩm năng phục tòng, ở cái xã hội tiến thì thì chú trọng về cái tính bẩm năng phản kháng.

Ở cái xã hội thì cực, mục đích chung của người, chỉ thích giữ lấy vật cũ về xưa, chớ không thích làm ra những vật mới vật lạ, ở trong xã hội tiến thì thì lại thích những sự mới lạ.

Vì cớ gì mà biết được tì tạng ở trong bụng người ta ? Đáp rằng: người nào thớ thịt nhỏ thì tì nhỏ, người nào thớ thịt to thì tì to, người nào mỏi cong thì tì cao, người nào mỏi thì tì thấp, người nào thịt mỏi rắn thì tì kiên người nào mỏi dày mà thịt mỏi thì tì nát. người nào mỏi trên mỏi dưới bằng bận thì tì đoan-chính, người nào mỏi nghiêng lệch thì tì cũng nghiêng lệch vì tì chả co nhục và thông khiến lên mỏi, cho nên xem thớ thịt mà mỏi, cũng có thể xét biết trong tì tạng.

b) Ở cái xã hội thì cực, người nào cũng sợ phá hoại, ai cũng hết sức giữ gìn, không dám biến lệ mới ý kiến gì mới lạ, nghe người khác nói thế nào thì cũng dựa theo mà nói thế ấy.

c) Ở cái xã hội thì cực, người nào cũng sợ sinh sự, cũng sợ khiến nọc, họ nghĩ rằng thêm một việc chẳng bằng bớt một việc, đối phó với chẳng bằng tì eo phẹp cả, họ chỉ cho ở yên vô sự là sướng.

d) Ở cái xã hội thì cực, người nào cũng sợ trách nhiệm, gặp việc gì cũng thế, chỉ đun đẩy cho người khác, hễ tránh được là tránh.

Mấy việc vừa kể ra đó, là cái tính tự nhiên mà xã hội thì cực rất chú trọng, vì họ chú trọng về cái tính tự nhiên ấy, cho nên sở phương pháp giáo dục của họ cũng xong theo đó. p ép giáo dục của họ thế nào ? chỉ bắt nhớ cho nhiều, học thuộc lòng, không những là nhớ cái ý nghĩa trong sách, lại phải nhớ cả chữ cả câu trong sách nữa, chỉ bắt học trò theo lối cũ mà làm, không cần phải tự động, không cần phải phát minh chế mới ra. Đến trẻ vốn sẵn có cái thiên tính hoạt bát, cái ưa người lớn áp chế nó dùng buộc nó, cái tính bẩm năng của nó mới tan nát đi dần dần, không phát triển vào đâu được nữa, rồi đành phải quay đầu về mà học cho nhớ và học thuộc lòng

(Còn nữa) X. dịch thuật

Các việc linh tinh và đấu giá

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926 — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 3 novembre.

Rừng tỉnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phú-đoan, Phả-yên-bình Phan-lương, Tuyên-quang, Việt-trì, Ao-kui, Tiên-yên, Quảng-yên, Phobai-chê, Hongay, Yên-lập và đảo La Table.

Đến thứ ba 9 Novembre 1926 này, sẽ gọi lĩnh trung lấy 4.000 mẫu đất, để lập nhà Vũng-Tượng trên đường Paginier Hanoi.

Giấy xin lĩnh trưng phải đệ đến quan Đốc-lý Hanoi, hạn đến 4 giờ chiều thứ hai 8 Novembre là cùng.

Tiền ký quỹ tạm là 150$.

Tiền ký quỹ ít nhất định 4.000 fr.

Các giấy má điều-lệ về việc gọi lĩnh trưng nầy để tại phòng Lục-lộ tòa Đốc-lý. Ai muốn xem cứ đến đấy mà xem, sáng từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 5 giờ.



Nhà Ba-chuông
TỔC LÀ MIỆU
Bào-chế MONTÉS
44, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết sữa. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm. hay vì kém huyết sinh ra rào phải, làm cho hay ho vật.

Ăn lâu : THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BỔ $ 4.40

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Một cỗ hàm có chất đẹp-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải lương
Hi-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi
Sắp sửa diễn
CỬU THIÊN HUYỀN NỮ
Là một vị thánh cai quản tất cả đàn bà ở trần gian.

Tối thứ ba 2 Novembre
HOA-TIÊN
Sự tích rất hay, vui trò đẹp lớp từ đầu đến cuối.

Tối thứ tư 3 Novembre
Thu nửa tiền
LÀNG CHƠI MẮC KẾ
Một ả làng chơi mắc kế một ông lão rất là buồn cười !

Máy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt.

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhớ mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà trọ vào mắt không đau. Thuốc sẽ theo đơn ấy chính lẻ thuốc.

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
Là hãng bào-chế để nhất hạng tại Đại-học đường Paris, kỉ-nghiệp
Đại-lý tại Hanoi

NHẬN DỊP BẠC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng

Hiện tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này : Giấy pelí tây 42 khổ bao, vàng là các thứ Bao gạo Bọc Xanh, rọc Tím, bao cổ, bao mới. Gấu cổ cá. Hiệu tôi lại có bán các thứ Forêt Noir, Lớp Thuốc và Bát Máy hiệu « EDAG ». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ba hộ 1$ 25, vậy bây giờ được bao nhiêu tôi xin kiểm-soát hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, những món mua ngày, bán ngày đắt chính là cái bước mà chúng nước bằng trên này bán cho mình. Kính cáo.

ĐỒN-LONG, 38, Rue des Pavillons-Noirs tức số 38, Phố Hàng Nón-Mấy) Hanoi

SÂN-NHIÊN-ĐAI
Sắp sửa diễn
HỢP-PHỐ-HOÀN CHÂU
Hát lối cổ
Vai trò nào theo câu hát ấy. Bạn hát đương luyện tập, xin tình nguyện hát lối đường trường theo lối cổ.

Tối thứ ba 2 Novembre 1926
Hát tuồng
ANH HÙNG NÁO
TẠNG ĐẠI CẢI NỮ
NGỘ LƯƠNG DUYÊN
Có vai Tạng-đại cải nữ ai xem cũng phải buồn cười.

Tối thứ tư 3 Novembre 1926
Hát tuồng
VÂN-HẦU VÕ HẦU
BAO CÔNG THẨM ÁN
LẬP-MẠNH-SANH
Có cảnh vợ chồng Mạnh-sanh đi hành-khất hát nhiều câu than vãn rất ai-oán nỉ nùng và ông Bao-công tra án rất tài tình.
AUDE

GƯƠNG SOI SAINT GOBAIN
Gương lắm :
« PARE-BRISE AUTO »
Khung gương bằng gụ trạm và khung (chiếp vàng kiểu mới đẹp và rẻ
Hỏi TRỊNH XUÂN NGHĨA 7, Rue du Chanvre Hanoi -- Tél. n° 250

Tại hiệu CHARMEUSE
Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)
CÓ BÁN :
Các thứ mũ dân-ông, dân-bà, trẻ-con ; — tất tay, khăn ; — áo dân-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy dân-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.

Vừa mới sang : bérêts Casque. — Sắp sang : cravates đẹp — áo sơ-mi hoa — giầy dạ đi trong nhà — tất chân — đồ chơi, vân vân.

Hiệu « CHARMEUSE » **BÁN THEO GIÁ QUAN TRÊN TÂY RẤT RẺ.** 3064

Nghiêm cấm cờ bạc. — Viện sơ-một thông tư cho các tỉnh, phủ, huyện một bản chu-tri như sau này : Nay bản viện tiếp thư quí Khâm-sứ đại-thần rằng : hiện nay nhiều người phạm đến cấm cờ bạc, thật là nên lo, vậy cần phải ngăn ngừa ; bản viện chiếu như khoản đề bảo, ngày 10 tháng 2 năm Khải-định thứ 10, bản-viện đã đăng phiến thân-minh và bộ nghị tiết thứ điều cấm tại, cho nhà Hộ-thành và phủ Tuần-thiên tuân hành. Gần đây các tỉnh hạt nhiều nơi sơ-phòng, nên thói đỏ bác ngày càng nhiều, thiệt là bại lắm, vậy nên tuân chiếu nghị nhưng năm lý, do các quan địa phương nghiêm cấm, etc khỏi lan-tệ.

Vậy nay thông tư.

THANH HOA

Vì cớ ấu mà chết. — Đêm 8 Octobre vừa rồi, một đứa bé con trai, tên là Kiệp. Người ở làng Cai-lập, huyện Quảng-xương, năm ngủ với mẹ, bỗng đêm thấy nó kêu trn tréo lên. Người mẹ hoảng hốt chỉm dậy, đánh đèn soi xem coi vì hao mà tra-i éo lên thế, thì thấy có con cóc lớn nhảy, miệng vẫn ngậm ngón tay đứa bé mà cắn. Người mẹ vội vàng đánh con cóc ném xuống đất ; nhưng vẫn thấy con kêu đau lắm mãi lắm. Mẹ hoảng quá, sẽ nhà chỉ có một mẹ, một con, liền kêu gọi hàng xóm lâm ỹ ; Xóm giềng đổ lại, không ai biết tìm thuốc gì mà cứu chữa cho đứa bé được, chỉnh thất chỉ trong chốc lát là đứa bé cứ thở là ngưo. đi, rồi ấ nghỉ ở trên tay mẹ Tội nghiệp!

TOURANE

Đường sá và mùa màng. — Về đường xe lửa thì cai khoảng đất ở Phố-trạch đã tu bổ lại, đến ngày 23 chạy chuyến sang được rồi, qua ngày 26 đã thông hành như cũ.

Về đường bộ, thì các chỗ đất đường thuộc-địa số 1 đã tạm thông lần lần, chỉ còn có các con đường bến xe hư hỏng nhiều nơi, nhưng công việc hiện đương lần lượt sửa sang trong trong một vài tháng nữa nếu trời tạnh ráo luôn thì cũng sẽ hoàn hảo như trước.

Còn về mùa lúa tháng mười, xứ như tình trạng mấy hôm lụt bão thì có sự nguy lắm, nhưng hiện nay thì may ra cũng có phần trông mong được ; giá gạo có tăng lên ít nhiều.

HỘI-AN (Quảng-nam)

Hội học tối. — Tại phố Hội-an, có thiết một nội học tối cho các người quá tuổi (Cours d'adultes), là những người thợ, thầy, người làm công, lính, sai bịp các sở công văn và đến học cuốn quốc-ngữ, cuốn Pháp, toán, địa dư, sử. Lớp ấy gồm có hơn 120, người, và đã dạy được hơn mười ngày nay rồi.

Ngày 28 tháng 10 tây này, khi 7 giờ rưỡi tối, quan công-sứ tỉnh Quảng-nam, M. Bonhomme đến thăm, để xem cách các thầy dạy, xét về cách học-trò và cách dạy dỗ của học-trò một cách ân cần. Có một trò thay mặt cho anh em, đọc một bài chúc mừng quan Công-sứ, cảm ơn ngài chiếu cố đến, kể công việc ông đốc-học Ng-khuê-Toàn đã bắt lòng sáng lập hội này, lại cảm ơn ông tá Ng-tấn-Hà và 14 ông giáo trường Pháp-Việt cùng hai ông phán tòa sứ không ngại lao nhọc đến dạy ban đêm. Quan Công-sứ có trả lời và hứa sẽ giúp sức cho được thịnh đạt hơn nữa. Ngài lại khen mừng cao ông sáng lập hội này, và thay lời cho bọn dân trang ở trong phố đã cảm ơn hội lấy tinh đoàn thể dạy dỗ được kết quả thế này.

TUY-HOA

Cái chết khả ngại. — Lý-trưởng làng Thạch-thanh cảnh 23 octobre mới rồi thốt nhiên chết, khiến cho dư-luận lấy làm dị nghị lắm.

Nguyên đã mươi lăm hôm nay, thầy lý đến ở lại nhà một người thư ký sở Dân-thầy. Hôm trước thầy lý rủng đi với hai người ở làng khác. Buổi tối có mời hai người lý ấy ăn cơm, khi hai người lý đi khỏi rồi thì thầy lý đi ngủ, nhưng kêu trong mình khó chịu lắm. Nghe đâu ngày hôm sau thầy ta có nói rằng trong mình hứi rất có lẽ chết mất.

Thầy lý vì làm sao mà thốt nhiên chết như thế, chắc quan sẽ tại sẽ xét ở ra.

Bệnh dịch tả ư ? — Trong một số báo trước ta có đăng tin thầy lý Thạnh-thanh chết cách thốt nhiên và khả nghi lắm. Thầy ta chết được một cốm rồi tại có tin đồn là chết vì bệnh dịch tả. Được tin ấy một ông quan tây đóng tại làng Thạnh-thanh liền bắt chôn ngay và điện trình sở y-tế Tuy-hòa biết. Sáng hôm sau đem chôn sớm, chôn một giờ mới thấy một người khám hộ ở Tuy-hòa đến khám liền thì đã chậm quá rồi.

Ta không hiểu làm sao, chưa rõ phải bệnh tả hay không mà đã có cái lệnh bắt chôn cất ngay như thế. Lý ông hề người là bệnh tả, thì phải báo người nhà để riêng người chết ra một nơi, đợi sở y tế phái người đến khám liệm đã rồi mới cho chôn..

Đến nay người ta vẫn hồ nghi không biết có phải thực là dịch tả hay không, khiến cho những người khám liệm thấy lý và những người đến làm giúp sự lắt mà bỏ đi nơi khác cả.

Nếu thật là dịch tả thì nguy lắm thay! là vì những người trong làng lại đem bệnh rải rắc đi các nơi khác. Tuy đã có tiêm thuốc trừ rồi, nhưng liệu sao gỡ, cái mạt người trong những người đi trốn tránh ấy mẫu phải là đã đem bệnh tauyền đi các nơi rồi.

Cứ như ý dư luận thì là không phải dịch tả vì nay mùa xuân nhiệt độ quá rét và người nhà thầy lý và sở y tế cho rằng làng thì cho là chết vì quá chén. Tội nghiệp thầy lý này, chẳng hay có phải là dịch tả không, mà chết nhẵng được chôn cất tử tế.

Việc Nam-kỳ

CẦN-THƠ

Hai người dị tướng : Hai anh em thằng Kỳ con Cụt. — Hồi năm ngoái tại Cần-thơ có chở tại một người đàn bà rất lạ, là tuổi đã 50 ngoài mà bề cao độ chừng 8 tấc tây mà thôi, nhưng cũng chưa lấy làm lạ cho lắm, là vì hình-hài tuy nhỏ mà tay chơn đầu đủ cũng như thường. Đến năm nay, mới rồi cách chừng 4-5 tháng nay thì ngoài Trung-kỳ (Annam) lại có một người rõ tại cũng kỳ, ấy giỉ còn nhớ mới là người nầy tay chơn đủ ; song một đều lạ là 2 cái tay thì cụt ut chỉ-ó ở trẻ lên mà thôi, cũng có mỗi bàn tay 5 ngón như thường vậy, mà làm việc gì cũng được hết, dáng coi cũng mà hành động, nào là may và nhứt là tuổi ổng tiêu sáng ổng sao nghe hay lắm ! Trong hai việc trên đây cũng có người muốn chỉ đi các tỉnh cho thiên-hạ coi mà lấy tiền nhiều quá ; thật là một món buôn rất khoẻ lại có lời to.

Lại mới đây cũng tại Cần-thành Cần-thơ ngày 20 octobre 19.6, ký giả thừa rỗi đi chơi gọc đăng nghe mấy người đi chợ về bàn bàn luận luận, kể nói rằng : « Người con trai thấy ưng ghê, và người con gái mới là gạo hơn nữa ! ... » Ký giả nghe câu chuyện lấy làm lạ lắm, mới kêu lại hỏi ra sao, thì mấy người nầy liền đưa cho tôi một tấm giấy chữ in và nói rằng : « Cứ theo đó coi thì biết ! » Đoạn tôi cầm coi, thấy trên đầu có câu : « Hai anh em thằng Kỳ con Cụt. Tôi lấy làm ngạc nhiên, bèn coi hết thật bắt dùng mình rớn ốc, chẳng lựa đến tặng nơi xem mà chi. Ấy mới biết cuộc đời nầy sanh nhiều điều quái dị. — Vậy tôi xin sơ thuật ra đây mấy câu cho tôn thưởng lãm :

Số là 2 người quái dị nầy khi cha mẹ mới sanh ra, thấy hình hài quái lạ như vậy, nên cha mẹ nỡ bèn đặt tên đứa con trai lớn là tên « Kỳ » người con trai nầy năm nay được 22 tuổi : hình tích như thường, duy có hai cái cẳng : Một cái thì giống cẳng con rùa, còn cái kia lại giống in cẳng con vịt vậy, (Kỳ giả không có vẽ xem nên khôn rõ là cẳng nào, bên trái hay bên mặt).

Nói qua người con gái cách mấy năm sau sanh ra cũng thấy việc lạ thường kỳ sự, lại thêm mình không tay chơn gì hết nên đặt là : « Cụt ».

Con Cụt năm nay tuổi được 17, trong mình không thiếu mảy mai ; song tự miên không tay chơn gì hết (ấy tả theo trên mặt tiền, và sanh tay không có ngón bộ ra ngắn mà thôi ; nghĩa là trọn một khúc mình và đầu cổ mà thôi).

Nghe đâu nào là nam-phụ-lão-ấu đều coi đông lắm, kẻ vô cửa coi thì người lớn 0$10, còn con nít thì 0$05. Lại trong giây lý nói rằng : hôm ngày 18 tông-tốc tại Nam-vang rồi đây, có xem đến xao, thì thiên hạ vào coi đông lắm.

Đó chư tôn nghĩ sao, có phải là mau buồn rất khổ, lại tốt to không ? Vì nam người nhà lái nầy mướn mất đến một tháng 3$00 đặng là coi tuồng bạt cho phải coi đến !

L. T. T. V.

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toán bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine
3021 Giá 1$30 một hộp

Agents d'Annonces en Europe
L. MAYENCE & C^ie
9, Rue Treschel PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, vẻ các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuretif Ribal.
Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3013

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chứ không nào có mấy thứ thuốc vẻ những bình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho lắm chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cao bạch-ấu bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRES, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie
3074

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nỗi điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

TÔ-HỒNG-ANH
HIỆU MAY QUAN ÁO TÂY
ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)

Các hàng mới ở Tây sang : Hàng demi saison : *tropical* các mùi, *gabardine* các mùi, *serge* trắng giọc xanh và *serge* trắng giọc đen, *alpaga* sám và đen.

Hàng rét : *laine fantaisie* đủ các mùi, *serge* mùi tam giang, đen và *serge marron multicolore*.

Hàng may *pardessus* : *raline noir, marron clair, marron foncé* và *raline multicolore*, vân vân.....

Các qui-khách muốn mua xin đến chọn ngay từ bây giờ. 3060

KHÁCH SẠN
(HÔTEL LÊ-VĂN-AN)
ANNAM QUINHON

Kính trình qui-khách,
Tôi mới mở nhà khách sạn rộng-rãi sạch-sẽ có đủ :
— Buồng ăn (cơm ta, cơm tây.....)
— Buồng ngủ (đường ta, đường Hồng-kông, nhà tắm.....)
— Nhà để xe và xe ô-tô cho thuê.....
Xin các ngài chiếu cố.
Đánh giây thép thì đề : LEVANAN Quinhon
3062

Trong nhà trong cửa ai ai cũng phải có sẵng

THUỐC HƯƠN PASTILLES

VALDA

đặng Khí, có con nút đi học, Khi có ông già bà cả ra vỏ, Càng có người phải đi ra. tới sở làm, THÌ ĐEM THEO TRONG MÌNH hoặc ngậm cho thong cổ thong hơi Khol bịnh, hoặc ngậm mà trừ bịnh, như Khi sổ mũi, đau cổ, mệt thở, ho đàm, tức ngực, vân, vân. MÀ NHỚT LÀ PHẢI NHỚ dùng lấy một thứ THUỐC HƯỜN PASTILLES

VALDA

mà thôi

bán đựng trong hộp coi trên nhãn phải có hiệu chữ

- VALDA -

MỚI THIỆT PHẢI

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAU THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ ông mươi năm nay thuốc ELIXIR có chữ ký của quan lương-y GUILLIÉ ấy đã làm thỏa hiệp lòng những bịnh HƯ PHỔI, đau trong TỲ VỊ, đau bọt, TRÁI TIM, ĐAU MÌNH, ĐAU BỤNG, HẾT VÔ ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CẢM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh nổ TRÔNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền vì rẻ hiệu nghiệm làm cho HUYẾT HÒA TINH KHIẾN, không biếu gió BỐI HÀN hay là PHẢI thời uống có hay liền.

BÀ SỈ thuốc trị đâu nào mà không có đủ, xin Phòn GAGE.III cho dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

hiệu cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chính chỉ trữ thuốc xổ ấy là nhà:

PHÒN GAGE FILS, nhóm lương hào chế y dược, phường GRENELLE ST GERMAIN nhà số 45 B

Ở tại số 19 thành PARIS.

Số 72001. CÁC NƠI PHÒNG GIẢ IN MẠO

ĐỘC TRÙNG

có phải trừ tuyệt nhờ thuốc

Tœnifuge Français

quan lương-y DUHOURCAU

hiệu-nghiệm hơn hết mà lại rẻ tiền. Uống, mười tai tiếp đã thấy uống thuốc sổ. Có bán ở Paris tại tiệm LEGOUX. Prière 40, rue de Turenne, và cùng các nhà thuốc.

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHONE

là thuốc để uống trừ những bịnh: Nóng lạnh, số mũi, rêm mình các chứng rét cắt. NHỨT đầu, nhứt óc, nhứt răng Đau mình, đau mẩy, đau lưng Nhứt gân cốt, trật cẩ. có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

---

● Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là: Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền 0$80

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì lức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rồi; thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn . 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

3001

振商號

Trong người ta có hạ sự nhất cần: ăn mặc và ở. Nay sẽ kể về ăn, một món ăn để nhất cần là sạch sẽ hợp vệ-sinh và có bổ ích cho người ta. Như thế, hiệu Tchan-Xương Công-ti chế ra các thứ bánh tàu, bánh tây, biscuit, các thứ kẹo Tây, kẹo nhồ trẻo, kẹo gân mềm, kẹo rừa, kẹo sữa bò và còn nhiều thứ bánh kẹo khác nữa, không thể kể xuể được. Nguyên-liệu toàn dùng cực phẩm, chế pháp nhất là cẩn thận sạch sẽ vừa chang-hoàng lịch-sự làm quà bà con thực là đích đáng lắm. Các ngài chiếu-cố bản-hiệu thành tâm cảm ơn vô cùng, gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre remboursement).

Kính-cáo

Tổng-lý

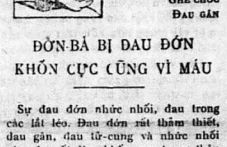
WONG KONG SANG

106, Rue des Voiles, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



ĐAU MÌNH
ĐAU GÂN
NHỨC MỎI



MỤN - SANG ĐỘC
LÁT
SƯNG MÌNH
GHẺ CHỐC
ĐAU GÂN

ĐỜN-BÀ BỊ ĐAU ĐỚN KHỔN CỰC CŨNG VÌ MÁU

Sự đau đớn nhức nhối, đau trong các lát lẻo. Đau đớn rất thảm thiết, đau gân, đau tử-cung và nhức nhối các gân cốt, làm khổn cực trong thân thể, kể ngoài và trong trí khôn, bịnh ngoài da, sưng gân, phù gân, sanh ra ung độc, chảy máu, mủ, nước vàng, sự đau như kim châm trong óc, sự đau trong kỳ có tháng của đờn-bà, các sự ấy là bịnh khổ bởi máu mè không tốt mà sanh ra.

Trong đời phải cẩn thận lo sao cho khỏi những bịnh đau vì huyết hư.

Dầu vậy chớ thuốc:

DÉPURATIF RICHELET

Cũng khử trừ được; nó làm cho máu huyết trở ra tốt, đâu các chứng bịnh đau lâu thế nào cũng phải tuyệt và chẳng còn dấn cũ bịnh xưa.

Nhiều ông danh-sư cho thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET* này là công-hiệu và nhiều người dùng nó thì thấy hiệu-nghiệm liền.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ tại nhà thuốc chánh có ông L. solirène ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de l. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Sedan, BAYONNE (Basses Pyrénées).

KÍNH TẶNG TRINH THÁM TIỂU-THUYẾT

Nhân dịp hội-chợ Nam-định này, bản-hiệu có bày tại hội chợ các thứ giầy tây kiểu mới tối tân và các thứ vật dụng bằng da như va-li, hòm, yên ngựa v. v..

Bản-hiệu mới mở thêm một hiệu đóng giầy nữa tại phố Carreau, số 27, tỉnh Nam-định, vậy dù ngài nào mua hàng hay không mua hàng, vào chơi bản hiệu, thì bản hiệu xin biếu một quyển Trinh-thám tiểu-thuyết « ĐẶNG-MẶT-YÊU » mới xuất-bản tại Hanoi.

Tiểu-thuyết này xem rất hay, rất lý-thú, rất bổ-ích cho đường chí-thức.

Kính-cáo

GIANG-THINH

HANOI. — nº 1 Rue Jules Ferry nº 1

NAM-ĐỊNH. — nº 27 Rue Carreau nº 27

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-chất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đẳng giá rẻ và về sự tinh-vi cả các 15 chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐỘ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3018

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3013

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

VÈ ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENU KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre: 2$40*

Trước khi ăn cơm nắng một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đeu dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm u nợ 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,50**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3005

RƯỢU BỔ DAMIANI

Véritable Vin du Cap-Corse au Quinquina

Có tiếng đã nửa thế-kỷ nay.

Uống trước bữa ăn, thì ngon cơm, sau bữa cơm uống chán miệng rất thơm ngon, người già yêu, mới ốm khỏi, thức đêm, lao-lực, uống bồi-bổ sức mạnh.

Phải nhận kỹ thứ Rượu DAMIANI kẻo nhầm với các thứ Vin du Cap-Corse khác.

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

Anh muốn hút bao nhiêu thuốc lá thì tùy ý



ANH MUỐN HÚT BAO NHIÊU THUỐC LÁ THÌ TÙY Ý, anh ơi, nhưng tôi xin anh, trước khi anh lại gần tôi, thì anh phải súc miệng bằng thuốc **DENTOL**.

Thuốc DENTOL chế theo mọi việc khảo-nghiệm của ông Pasteur. Trừ vi-trùng trong miệng. Ngăn và trừ bệnh sún, bệnh đau lợi và đau họng. Dùng mấy bữa, là thấy răng trắng, mất hẳn xỉn.

Trong miệng có hơi mát dễ chịu và lâu bền. Cái công-hiệu trừ trùng ít ra được 24 giờ.

Lấy nguyên-chất bôi vào bông mà dùng, thì trừ ngay được bệnh đau răng.

Các hiệu bán nước hoa, và bào-chế đều có bán.

Bán buôn tại: Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

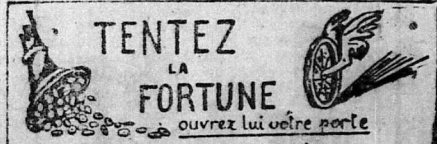
PHỐ PAUL-BERT — HANOI

MUA SẮM 1926-1927



MAY THẢO KÉP và đóng kép, kiểu Anh-lê.	0$80
ĐẠN TỔNG J. R., cal. 12 et 16, la boîte de 12.	0$[illegible]
MÁ TỬ có chất nhồi, cal. 12 et 16, mỗi bao chứng 250 grammes.	1$00
TÚI ĐEO bằng toile havane, rabat cuir, có tôi gai.	2$75
GIẦY ĐEO ĐẠN bằng toile havane, ống bằng da.	1$25
VẢI TRẮNG mỗi hộp nặng 250 grammes.	0$40
LIỀU đong chì và đong thuốc T và M.	0$80
VỎ ĐẠN xanh bán thuốc đen, cal. 12. . . . . Một trăm.	1$60
cal. 16. . . . . »	1$55
VỎ ĐẠN mũi da cam bán thuốc T, cal. 12. . . . . Một trăm.	3$20
cal. 16. . . . . »	3$00
VỎ ĐẠN (samuon) bán thuốc T, cal. 12. . . . . Một trăm.	2$80
cal. 16. . . . . »	2$70
ĐẠN GI-ÉT đủ các hạng . . . . . Mỗi tối 5 kil.	2$80
THUỐC BỊN . . . . . Mỗi hộp 100 gr.	0$40
THUỐC T. . . . . Mỗi hộp 100 gr.	1$10

Có bán đủ các thứ súng thượng hảo-hạng « DARNE » « CHARLIN » « VERNEY CARRON »



TENTEZ LA FORTUNE

ouvrez lui votre porte

VỪA 15 QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Đồng 15 quan lấn sẽn rồi về sau đồng lâm 16 tháng mỗi tháng 20 quan, theo như luật ngày 12 mars 1920 thuật là chắc chắn cho ngài về sau.

Theo đúng số dẫn thì qui-khách nhận ngay được một số về được độ ngày mốt rồi số kỳ sau cũng tới số mình được trúng thì thôi. Mỗi PHIẾU PANAMA được trúng thì được tiền tới 500.000 cho đến 1.000 quan, may là về sau nâng được hoàn lại 400 quan.

Thiệt là một sự đỉ đánh rất chắc chắn nó lời nhiều

Có đến 200 triệu quan về số được trúng số

Mỗi kỳ số số nào ngài lại nhận được bản kê những số trúng không mất tiền. Mỗi năm có 6 kỳ số số vào những ngày:

15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc số số thì xin gởi ngay 15 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Papère, MARSEILLE (France)

3046

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)